

## THỦ TƯỚNG YÊU CẦU TRIỂN KHAI PHÒNG CHỐNG RÉT, DỊCH BỆNH CHO VẬT NUÔI, CÂY TRỒNG

**T**hủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có Công điện yêu cầu các bộ ngành, địa phương chủ động phòng, chống rét đậm, rét hại kéo dài. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu Bộ Nông nghiệp và PTNT tập trung chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thời tiết, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện công tác phòng chống rét, dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản và cây trồng; xây dựng và hướng dẫn kế hoạch sản xuất vụ đông - xuân, cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện thời tiết.

Những ngày vừa qua, do ảnh hưởng của không khí lạnh cường độ mạnh, tại khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ đã xảy ra rét đậm, rét hại, vùng núi cao xuất hiện băng giá làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân và chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp. Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, rét đậm, rét hại có thể còn tiếp tục kéo dài trong những ngày tới; nền nhiệt tiếp tục xuống thấp cùng với mưa phùn, độ ẩm cao và nguồn thức ăn khan hiếm sẽ ảnh hưởng lớn đến đời sống của người dân, sức đề kháng và sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi.

Công điện nêu, để chủ động ứng phó với rét đậm, rét hại, bảo vệ sức khỏe của người dân, hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất đối với sản xuất nông nghiệp, bảo vệ sức khỏe và sinh kế của người dân, đảm bảo nguồn lương thực, thực phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu thị trường dịp cuối năm và Tết Nguyên đán, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nhất là các tỉnh vùng núi và trung du Bắc Bộ và Bắc



*Thủ tướng yêu cầu triển khai đồng bộ biện pháp phòng, chống, rét, dịch bệnh nhằm giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp*



*Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, rét đậm, rét hại có thể còn tiếp tục kéo dài trong những ngày tới*

Trung Bộ, Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành có liên quan tổ chức theo dõi sát diễn biến thời tiết, chủ động chỉ đạo, triển khai các biện pháp ứng phó với rét đậm, rét hại.

Thủ tướng yêu cầu lãnh đạo các địa phương tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống đói, rét, dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi,

thủy sản nhằm giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp.

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng nếu để xảy ra tình trạng thiệt hại về người và cây trồng, vật nuôi bị chết nhiều do chủ quan, lơ là, không thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp phòng, chống đói, rét, dịch bệnh cho người dân và cây trồng, vật nuôi trên địa bàn. □

BBT (gt)

# NĂM 2023 - ĐỔI MỚI TƯ DUY VÀ MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG TRONG NÔNG NGHIỆP

Chiều 3/1/2024, Thủ tướng Phạm Minh Chính dự và chủ trì Hội nghị tổng kết công tác năm 2023, triển khai nhiệm vụ 2024 của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính chúc mừng thành công toàn ngành nông nghiệp trong năm 2023. Trải qua giai đoạn đầy biến động, ngành nông nghiệp đã vượt cơn gió ngược, thu được nhiều kết quả đáng trân trọng. Ngành nông nghiệp Việt Nam, từ bị động, lúng túng đã chuyển trạng thái sang chủ động, tự tin, sáng tạo, đưa ra nhiều sáng kiến để xoay chuyển tình thế. Về sản xuất, chế biến, người dân và doanh nghiệp cũng chuyển trạng thái từ phòng ngự, chống đỡ sang đột phá trong nông nghiệp.

## Những điểm sáng năm 2023

Tăng trưởng GDP toàn ngành nông nghiệp 3,83%, cao nhất trong nhiều năm gần đây, đóng góp lớn vào mức tăng trưởng 5,05% của nền kinh tế. Nông nghiệp tiếp tục khẳng định vị thế quan trọng và là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, các căn cứ lớn của nền kinh tế và góp phần ổn định kinh tế vĩ mô (lần đầu tiên Việt Nam bán được 10,3 triệu tấn chỉ carbon rừng, thu về 1.200 tỷ đồng).

Tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS duy trì mức cao, trên 53 tỷ USD; thặng dư thương mại cao nhất từ trước tới nay 12,07 tỷ USD, tăng 43,7%. Trong đó một số mặt hàng tăng cao kỷ lục như: Rau quả 5,69 tỷ USD, tăng 69,2%; gạo 4,78 tỷ USD, tăng 38,4%, Gạo ST25 lần thứ 2 đoạt giải Gạo ngon nhất thế giới; điều 3,63 tỷ USD tăng 17,6%. Việt Nam đã sản xuất và xuất khẩu



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham quan gian hàng nông nghiệp trong khuôn khổ Hội nghị tổng kết ngành năm 2023

vắc-xin thương mại phòng bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản theo hướng chế biến sâu, giá trị cao. Nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững Ngành.

Nghiệm thu 55 nhiệm vụ khoa học công nghệ và 59 dự án khuyến nông trung ương; ban hành 69 giống mới, 42 tiến bộ kỹ thuật, 19 quy trình công nghệ.

Tổ chức thành công nhiều sự kiện lớn mang tầm quốc gia, quốc tế (Festival quốc tế ngành hàng lúa gạo, Festival Bảo tồn và phát triển làng nghề, Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về phòng chống thiên tai...), qua đó giúp quảng bá hình ảnh, thương hiệu nông lâm thủy sản trong nước, khu vực và quốc tế, thúc đẩy tiêu thụ nông sản.

Đã tập trung xây dựng, trình ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả nhiều Đề án, Chương trình, cơ chế, chính sách quan trọng cho phát triển Ngành: Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn; Đề án Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao; chính sách đầu tư hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại; chính sách phát triển thủy sản...

Về xây dựng nông thôn mới, đổi mới tổ chức sản xuất: Hết năm 2023, cả nước có khoảng 6.370/8.167 (78%) xã đạt chuẩn NTM, trong đó: 1.612 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 256 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Sản phẩm OCOP phát triển nhanh về lượng và nâng cao chất lượng, phát triển thương hiệu; đến nay có 11.056 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên (tăng 2.189 sản phẩm) với 5.724 chủ thể tham gia; có gần 20.500 HTX nông nghiệp và 19.660 trang trại.

Công tác chuyển đổi số, thực hiện Chính phủ số tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, kịp thời làm việc với các hội, hiệp hội tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân.

Bên cạnh những thành tích đạt được, ngành nông nghiệp cũng nhìn nhận đối mặt với một số khó khăn, hạn chế như: Quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (về lâm nghiệp, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão) chưa ban hành đúng kế hoạch; tổng giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản mới chỉ gần đạt chỉ tiêu Chính phủ giao; các hình thức tổ chức và liên kết sản xuất hiệu quả chưa thật sự ổn định; còn điểm nóng về phá rừng, chưa gỡ được “Thẻ vàng” của EC; sạt lở bờ sông, bờ biển, tiếp tục diễn ra. Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn còn những bất cập so với yêu cầu phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn.

### Năm 2024 - Tăng trưởng thực chất, hiệu quả

Năm 2024, ngành nông nghiệp đặt mục tiêu phát triển với các chỉ tiêu:

Tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành 3 - 3,5%; trong đó, tốc độ tăng GTSX lĩnh vực trồng trọt tăng 2 - 2,2%; chăn nuôi là 4 - 5%; thủy sản là 3,7 - 4%.

Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản khoảng 54 - 55 tỷ USD. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 80%.

Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 42,02%, nâng cao chất lượng rừng; tốc độ tăng GTSX của lâm nghiệp là 5 - 5,5%.

Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn 58%.

Tỷ lệ số xã đạt tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới là 82%.



Festival Quốc tế ngành hàng lúa gạo là một sự kiện lớn mang tầm Quốc tế

Để đạt được những mục tiêu đề ra, toàn ngành nông nghiệp, nông thôn tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại theo hướng phát triển nông nghiệp sinh thái, hiện đại, kinh tế tuần hoàn; nhất là "Nông nghiệp bền vững, minh bạch và có trách nhiệm", thực hiện Chuyển mạnh

từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; từ phát triển đơn ngành sang hợp tác, phát triển đa ngành; thúc đẩy tích hợp đa giá trị trong sản phẩm nông lâm thủy sản; chuyển từ chuỗi cung ứng nông sản sang phát triển các chuỗi ngành hàng...

### Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2024:

- Một là, tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; phấn đấu vượt mục tiêu tăng trưởng của năm ở mức cao nhất.

- Hai là, phát triển mạnh thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản cả trong nước và xuất khẩu. Xây dựng chuỗi giá trị ngành hàng từng loại nông sản, gắn với phát triển hạ tầng logistics nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo chuỗi cung ứng thị trường trong nước.

- Ba là, đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp; các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối hệ thống tiêu thụ toàn cầu.

- Bốn là, thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ sạch vào sản xuất; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ động hội nhập quốc tế.

- Năm là, phát triển nông thôn, trọng tâm là thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gắn với phát triển kinh tế nông thôn theo hướng đi vào chiều sâu, đảm bảo chất lượng và bền vững, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn.

- Sáu là, phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và quản lý hiệu quả vốn đầu tư xây dựng cơ bản, bảo vệ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai. □

## KHUYẾN NÔNG TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TƯ DUY, HOẠT ĐỘNG THEO HƯỚNG ĐA PHƯƠNG THỨC, ĐA GIÁ TRỊ



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Trần Thanh Nam phát biểu chỉ đạo hội nghị

Đó là chỉ đạo xuyên suốt của Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Trần Thanh Nam tại Hội nghị tổng kết công tác khuyến nông năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024 do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tổ chức.

Sau khi nghe báo cáo của Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và ý kiến đánh giá cũng như đề xuất của các đơn vị trực thuộc Bộ, đại diện Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã ghi nhận và đánh giá hoạt động khuyến nông đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trên tất cả các lĩnh vực. Khuyến nông đã luôn bám sát nhiệm vụ trọng tâm được giao, trong đó có một số nội dung mới tham gia trên các mặt trận, lĩnh vực hoạt động của ngành, tiêu biểu như: tập trung vào củng cố và kiện toàn hệ thống khuyến nông cơ sở; các chương trình dự án đã tập trung vào những định hướng lớn của Bộ ngay từ đầu năm như kinh tế tuần hoàn, hữu cơ, phát triển

ngành nghề nông thôn, tham gia tích cực và hiệu quả các sự kiện lớn như Festival quốc tế ngành hàng lúa gạo - Hậu Giang 2023; Festival bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam năm 2023, phối hợp với doanh nghiệp để vừa đào tạo vừa đưa lực lượng khuyến nông nâng cao năng lực ở thị trường quốc tế... Trên cơ sở đó, khuyến nông trung ương đã định hướng được các hoạt động của khuyến nông địa phương, giúp lan toả những chủ trương, định hướng phát triển của ngành tới nông dân. Hệ thống khuyến nông địa phương cũng đã rất nỗ lực, Khuyến nông Quốc gia cần tiếp tục phối hợp để thúc đẩy hoạt động khuyến nông trong thời gian tới.

Năm 2024, tiếp tục là năm ngành nông nghiệp đối diện với nhiều khó khăn, thách thức như biến đổi khí hậu, biến động thị trường, các rào cản mới như: bảo vệ động vật hoang dã, tín chỉ carbon, dinh dưỡng... Đồng thời cũng là năm triển khai tiêu chuẩn, quy chuẩn, mã số vùng trồng, xây

dựng vùng nguyên liệu. Vì vậy, đòi hỏi công tác khuyến nông càng cần phải được đẩy mạnh toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tiếp tục đổi mới tư duy, không hài lòng với những gì đã có, sẵn sàng tiếp cận với thách thức, biến thách thức thành cơ hội. Sản xuất nông nghiệp luôn vận động, phát triển thì khuyến nông cũng phải không ngừng vận động và phát triển.

Trước yêu cầu của thực tiễn, với vai trò rất lớn của khuyến nông, Thứ trưởng giao một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024, như sau:

- Đổi mới hoạt động khuyến nông theo hướng đa phương thức, đa giá trị. Ngoài hướng dẫn kỹ thuật sản xuất cần hướng dẫn nông dân kiến thức về kinh tế, thị trường, triển khai dự án, đào tạo huấn luyện, truyền thông... còn phải hướng dẫn nông dân sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, phát triển ngành nghề nông thôn để phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng vùng nguyên liệu lớn, định hướng ở những mô



*Theo Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Quốc Thanh, năm 2023, các dự án khuyến nông được triển khai đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực*

hình mới. Tiếp tục xây dựng đội ngũ khuyến nông chuyên nghiệp, thể hiện là cánh tay nối dài của ngành nông nghiệp.

- Hoàn thiện Chiến lược phát triển khuyến nông đến 2030 định hướng 2050. Trên cơ sở đó, đề xuất trình cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định 83/2018/ NĐ-CP về khuyến nông cho phù hợp với tình hình mới.

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, mở rộng phạm vi, chức năng hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với các đơn vị tổ chức sơ kết, đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng ở các địa phương sau 2 năm đầu triển khai, chỉ rõ những điểm làm được và chưa được để kịp thời điều chỉnh. Đặc biệt, phối hợp với các đơn vị chuẩn bị ngay lực lượng khuyến nông có đủ năng lực tư vấn, giám sát, hướng dẫn đo đạc để đồng hành cùng nông dân thực hiện Đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao. Xây dựng các vùng nguyên liệu, chuỗi an toàn thực phẩm có sự tham gia của lực lượng khuyến nông, hướng dẫn nông dân sản xuất an toàn từ “gốc” như nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi, sản phẩm OCOP, tín dụng...



*Đại diện Trung tâm Khuyến nông Hà Nội phát biểu tại hội nghị*

Đồng thời, khi triển khai đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao, xây dựng các vùng nguyên liệu, các dự án khuyến nông cần kết hợp với đào tạo lực lượng khuyến nông cộng đồng, nâng cao năng lực để xây dựng đội ngũ khuyến nông chuyên nghiệp.

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu khuyến nông, số hóa hệ thống khuyến nông, hướng đến xây dựng đề án khuyến nông điện tử.

- Phối hợp với các doanh nghiệp đưa cán bộ khuyến nông đi học tập, kinh nghiệm ở nước ngoài để nâng cao năng lực, trình độ cũng như kỹ năng quản lý sản xuất thực tiễn.

Thực tiễn đã chứng minh sự cần thiết của khuyến nông ở trên khắp các địa bàn trên cả nước,

vì vậy khuyến nông các tỉnh cần chú ý định hướng của Bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ, thúc đẩy công tác khuyến nông theo hướng đa phương thức, đa giá trị.

Tiếp tục phát huy kết quả năm 2023, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ phấn đấu đổi mới, sáng tạo, cụ thể hoá hơn nữa các hoạt động ngay từ đầu năm. Trung tâm sẽ phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ và kết nối với hệ thống khuyến nông cả nước để triển khai công tác khuyến nông ngày càng đạt được nhiều kết quả nổi bật hơn nữa, đóng góp vào sự nghiệp phát triển chung của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. □

**THU HẰNG**

*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*

# KHUYẾN NÔNG QUYẾT TÂM THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Ứng dụng công nghệ số để xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; chuyển đổi số trong nông nghiệp không chỉ là ứng dụng công nghệ tạo thêm những giá trị thặng dư cho nền kinh tế, mà là để giúp hàng chục triệu hộ nông dân tiếp cận, cập nhật tri thức mới, mở ra cách nghĩ mới, cách làm mới, sẵn lòng thay đổi, để hoà nhịp xu thế phát triển.

Bộ trưởng Lê Minh Hoan: “Năm 2023 là năm thực hiện mục tiêu chuẩn hóa, thực hiện tư duy kiến tạo và khởi tạo trong nông nghiệp; hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp”. “Năm 2023 là năm đẩy mạnh chuyển đổi số một cách thực chất, hiệu quả, tiết kiệm, gắn với kêu gọi sự hỗ trợ, tư vấn của các doanh nghiệp, hiệp hội công nghệ thông tin chuyên nghiệp”.

Từ năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã xây dựng Đề án Chuyển đổi số gia trong hoạt động khuyến nông giai đoạn 2021 - 2025. Thành công ban đầu đó là ứng dụng Khuyến nông xanh (app khuyến nông xanh) đã tạo nên kênh tuyên truyền hữu hiệu, gần gũi và thân thiện với mọi người, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý dự án khuyến nông. Đến tháng 8 năm 2023, các nội dung và kết quả của việc thực hiện Đề án chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 đã được kế thừa và tiếp tục triển khai thực hiện theo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông giai đoạn 2023 - 2027.

Với mục tiêu chuyển đổi từng bước hoạt động khuyến nông từ môi trường truyền thống sang kết hợp đồng thời cùng khuyến nông trên môi trường số nhằm đáp ứng mục tiêu khuyến nông Tam nông



Năm 2023, công tác chuyển đổi số tại Trung tâm Khuyến nông Quốc gia diễn ra mạnh mẽ

trong giai đoạn mới, năm 2023 Trung tâm Khuyến nông Việt Nam thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ, tổ chức 2 hội thảo, 6 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông. Đối tượng là cán bộ khuyến nông, chủ nhiệm dự án, cán bộ thực hiện dự án, tổ khuyến nông cộng đồng, người nông dân sản xuất có ứng dụng công nghệ số. Bên cạnh đó, Trung tâm phối hợp với các đơn vị tổ chức các diễn đàn, tọa đàm với chủ đề Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Tại các hội thảo, các đại biểu đã đóng góp nhiều ý kiến để nâng cao hiệu quả

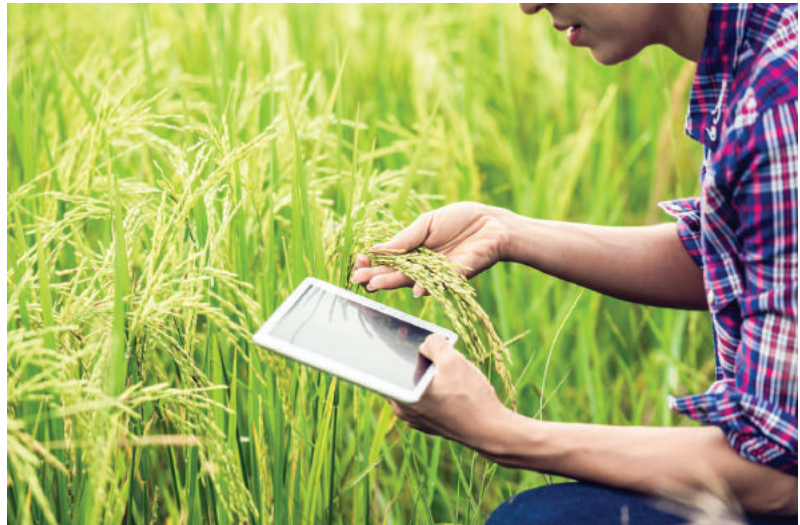
công tác truyền thông chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông. Trong đó, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và trong nước; các chính sách và định hướng của bộ, ngành về chuyển đổi số trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung và hoạt động khuyến nông nói riêng; kỹ thuật, công nghệ, mô hình ứng dụng chuyển đổi số đang được áp dụng... Đa số ý kiến các đại biểu đều cho rằng: Việc ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp còn mới, nên nhận thức hầu hết của doanh nghiệp, cơ sở và đặc biệt là người nông dân còn hạn chế, chưa thấy được vai trò,

tầm quan trọng và sức ép của việc ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp. Cơ sở hạ tầng cho phát triển, ứng dụng các công nghệ mới chưa đồng bộ, kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Đặc biệt là còn nhiều khó khăn, rào cản không thể triển khai do chưa có quy định nội dung, định mức kinh tế kỹ thuật cho hoạt động này.

Ông Lê Minh Lịnh, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia nhấn mạnh: Chuyển đổi số hoạt động khuyến nông là đòi hỏi cấp thiết để phù hợp và bắt kịp với chiến lược chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Thực hiện chuyển đổi số hoạt động khuyến nông là việc làm rất cần thiết và có ý nghĩa, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm, tăng cường tính kết nối chia sẻ thông tin đối với khuyến nông cơ sở, đóng góp hiệu quả cho chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số của ngành nông nghiệp và thực hiện thắng lợi mục tiêu nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

Thời gian tới, Khuyến nông Việt Nam sẽ quyết tâm thực hiện bằng được những mục tiêu của kế hoạch chuyển đổi số đó là:

- Xây dựng hệ thống dữ liệu khuyến nông tập trung đảm bảo tính kết nối, liên thông, chia sẻ và đồng bộ hoá từ cấp trung ương tới địa phương tại Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, dữ liệu được tập trung tại Trung tâm dữ liệu của Bộ NN&PTNT. Cụ thể, xây dựng hệ sinh thái số khuyến nông gồm Xây dựng Bộ phần mềm quản lý dự án khuyến nông và Xây dựng phần mềm thư viện số khuyến nông để tuyên truyền phổ biến kiến thức khuyến nông tới người dùng.



*Hệ thống khuyến nông sẽ thí điểm xây dựng dịch vụ số khuyến nông thích ứng với hoạt động khuyến nông cộng đồng*

- Xây dựng được hệ thống khuyến nông số kết nối hiệu quả toàn hệ thống khuyến nông, thu thập, tạo lập dữ liệu phục vụ hoạt động khuyến nông. Trong đó, giai đoạn 2023 - 2027, tập trung xây dựng các giải pháp phần mềm, giải pháp khai thác dữ liệu phục vụ điều hành, chỉ đạo và thí điểm xây dựng dịch vụ số khuyến nông thích ứng với hoạt động khuyến nông cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống khuyến nông và tăng khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ khuyến nông địa phương, người dân, doanh nghiệp. Cụ thể, xây dựng phần mềm hỗ trợ và quản lý hoạt động tập huấn, đào tạo khuyến nông, xây dựng phần mềm quản lý tổ chức khuyến nông thống nhất từ Trung ương và địa phương, Thí điểm xây dựng dịch vụ số khuyến nông.

- Xây dựng được quy chế và cơ chế mạng lưới giám sát, thu thập thông tin dữ liệu các tổ chức khuyến nông từ cấp trung ương đến địa phương.

- Xây dựng và vận hành các tiêu chí, công cụ đo lường hiệu quả hoạt động Khuyến nông qua

môi trường số hướng đến chủ thể thụ hưởng sẽ được đánh giá chất lượng hoạt động khuyến nông bên cạnh cơ quan quản lý nhà nước thông qua công cụ số.

- Nâng cao nhận thức, năng lực cho hệ thống khuyến nông toàn quốc về chuyển đổi số, hướng tới 100% cán bộ khuyến nông các cấp ứng dụng công cụ số trong các hoạt động khuyến nông. Từng bước hình thành văn hoá số cho cán bộ khuyến nông.

Với những kết quả bước đầu đạt được, đội ngũ cán bộ khuyến nông cả nước sẽ quyết tâm, tiếp tục đồng hành cùng người dân thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông, đặc biệt là hỗ trợ nông dân thực hiện chuyển đổi số trên các sản phẩm nông nghiệp của mình. Đó cũng chính là cơ hội để mỗi cán bộ làm công tác khuyến nông có thêm môi trường làm việc mới, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong phát triển chiến lược chuyển đổi số của ngành nông nghiệp nói chung và hoạt động khuyến nông nói riêng. □

**NGUYỆT THU**

## PHÁT HUY HIỆU QUẢ TỔ ĐỒNG QUẢN LÝ NGHỀ CÁ VEN BỜ TẠI TỈNH HÀ TĨNH

Sản xuất gắn với trách nhiệm cộng đồng là một trong những giải pháp để huy động sự tham gia của toàn dân vào việc bảo vệ ngư trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Đến thời điểm này, Hà Tĩnh đã có 7 tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ được kiện toàn tổ chức, cơ cấu theo Luật Thủy sản. Việc thành lập và trao quyền cho các Tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ trong thời gian qua đã góp phần tạo dựng mối liên kết giữa cộng đồng ngư dân trong quá trình vươn khơi; hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn tuyên truyền, phổ biến kiến thức, khoa học công nghệ; chung tay bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phối hợp với cơ quan chức năng chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

Tại xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, từ năm 2022, cùng với việc ban hành một số chính sách hỗ trợ của tỉnh Hà Tĩnh và sự vào cuộc tích cực của Ban đại diện Tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ số 11 - xã Yên Hòa, một số hạng mục hạ tầng, thiết bị máy móc đã được đầu tư, hỗ trợ ngư dân vươn khơi.

Ông Võ Văn Lộc, Tổ trưởng Tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ số 11 xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên cho biết: Tổ có 56 thành viên, hiện đang liên kết vận hành 54 chiếc thuyền khai thác các loài hải sản ven bờ. Sau khi được kiện toàn, tổ được giao quyền vừa khai thác, vừa quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản và hỗ trợ ngư dân trong hoạt động sản xuất. “Chúng tôi vừa mua 1 xe kéo thuyền giúp ngư dân và làm 3 con đường từ khu dân cư ra biển để bà con đi lại sản xuất thuận tiện hơn. Trong quá trình khai thác, chúng tôi nắm bắt thông tin để báo cho Đồn Biên phòng 168 hỗ trợ ngư dân sản xuất trên biển”. Ông Lộc chia sẻ thêm.



Nhờ có Tổ đồng quản lý nghề cá nên tình trạng vi phạm về khai thác đã được xử lý kịp thời

Tại huyện Nghi Xuân, từ khi Tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ số 2 - xã Xuân Yên và Tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ số 3 - xã Xuân Liên được giao thêm quyền bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản, các tổ viên đều thực hiện tốt việc quản lý hoạt động khai thác hải sản vùng biển ven bờ của xã, chủ động theo dõi, tích cực cung cấp thông tin về việc nghi ngờ tàu cá có công suất lớn khai thác sai vùng, sử dụng ngư lưới cụ cấm, dùng xung kích điện khai thác... Khi nhận được tin báo, lực lượng chức năng sẽ chủ động phối hợp, nắm bắt lại thông tin và có biện pháp xử lý, xử phạt theo quy định. Nhờ đó, tình trạng vi phạm về khai thác hải sản ở vùng biển được giao quyền quản lý giảm hẳn.

Ông Nguyễn Viết Hùng, phụ trách Phòng khai thác, Chi cục Thủy sản Hà Tĩnh cho biết: Trong tổng số 15 Tổ Đồng quản lý nghề cá ven bờ với 1.654 thành viên được Dự án Bảo vệ nguồn lợi Thủy sản (CRSD) Hà Tĩnh hỗ trợ thành lập. Đến nay đã có 07 tổ đã được giao quyền tham gia bảo vệ

nguồn lợi thủy sản với khoảng 900 km<sup>2</sup>/1.800km<sup>2</sup> diện tích vùng biển ven bờ đã được giao quyền tham gia bảo vệ, tập trung ở các huyện: Nghi Xuân, Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên và Kỳ Anh. Các tổ cộng đồng đã nâng cao ý thức và tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản rất tích cực. Từ đầu năm đến nay các tổ cộng đồng đã phối hợp tuần tra phát hiện được 60 vụ khai thác thủy sản bất hợp pháp báo với cơ quan chức năng xử lý theo luật định.

“Định hướng của tỉnh là tiếp tục phát triển về chiều sâu và thực chất các tổ đã được xây dựng, ưu tiên nhân rộng mô hình tổ đồng quản lý nghề cá ven bờ này trên toàn tỉnh; phấn đấu từ nay đến năm 2025 phát triển được từ 10 - 12 tổ. Mục tiêu cuối cùng là tiếp tục giao diện tích ngư trường ven bờ còn lại cho cộng đồng ngư dân để họ tham gia cùng cơ quan quản lý Nhà nước bảo vệ nguồn lợi thủy sản”, ông Hùng thông tin thêm. □

NGUYỄN HOÀN

Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh



# NHỮNG MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG ĐA GIÁ TRỊ GẮN VỚI DU LỊCH SINH THÁI CỘNG ĐỒNG Ở BẮC GIANG

Những năm gần đây, tỉnh Bắc Giang xuất hiện nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp với du lịch tạo ra hiệu quả kinh tế "kép", góp phần xây dựng nông thôn giàu, đẹp hơn, cải thiện môi trường sinh thái. Những kết quả này có sự nỗ lực đồng bộ từ các cấp, ngành địa phương và cộng đồng dân cư nông thôn và trong đó không thể thiếu vai trò của công tác khuyến nông.

Được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, năm 2016, Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang đã triển khai mô hình tưới phun mưa trên cây chè, với diện tích gần 10 ha. Năm 2018, Trung tâm tiếp tục xây dựng mô hình sản xuất chè hữu cơ, với quy mô 9 ha tại xã Xuân Lương và Canh Nậu, với sự tham gia của 36 hộ nông dân. Thành công của các mô hình không chỉ "hồi sinh" nhiều nương chè mà còn khuyến khích nông dân mở rộng diện tích, tạo ra vùng sản xuất chè quy mô lớn và tập trung. Những vườn chè rộng lớn ở bản Ven mang lại thu nhập cao và ổn định cho nông dân và tạo nên một cảnh quan sinh thái tuyệt vời. Điều này đã, góp phần cho sự phát triển của điểm du lịch sinh thái cộng đồng Bản Ven Xanh, thu hút hàng nghìn du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm mỗi dịp cuối tuần.

Bà Hà Thị Hậu Nga, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Nông nghiệp thành phố Bắc Giang cho biết: Trung tâm đã tập trung xây dựng nhiều mô hình khuyến nông kết hợp du lịch sinh thái. Điển hình như mô hình nuôi đà điểu, thủy sản và trồng hoa tại khu du lịch phim trường Rose Garden thôn Đồng Thủy, Phường Đa Mai; mô hình sản xuất bưởi theo hướng hữu cơ gắn với du lịch miệt vườn tại gia đình ông Trần Đình Ấn, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn; mô



Du khách trải nghiệm hái chè cùng bà con bản Ven

hình trồng dưa lưới kết hợp với du lịch trải nghiệm, học tập tại Lotus Farm, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng; mô hình trồng rừng nguyên liệu tại khu vực hồ Cẩm Sơn, hướng đến quản lý rừng bền vững...

Mới đây, tại Hội thảo "Phát triển Nông nghiệp kết hợp Du lịch sinh thái cộng đồng" do Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang tổ chức đã nhận định, tiềm năng đất đai và hệ sinh thái đa dạng của vùng có điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp gắn với du lịch. Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang đã tích cực xây dựng và tuyên truyền mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp du lịch.

Trong khuôn khổ Diễn đàn khuyến nông @ nông nghiệp "Giải pháp ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp đa mục tiêu và liên kết chuỗi giá trị để phát triển kinh tế VAC hiệu quả, bền vững" do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung ương Hội làm vườn Việt Nam và Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang tổ chức, ông Lê Bá Thành - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang đã chia sẻ về việc phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn,

đa mục tiêu kết hợp với du lịch sinh thái. Ông đề xuất tăng cường thông tin, tuyên truyền và đào tạo nhân sự. Sở sẽ cập nhật quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp đa giá trị, triển khai chính sách hỗ trợ sản phẩm OCOP liên kết với du lịch sinh thái. Đồng thời, sẽ tập trung thu hút đầu tư từ doanh nghiệp có tài chính và công nghệ cao vào nông nghiệp xanh kết hợp du lịch sinh thái.

Ông Đào Xuân Vinh, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang cho biết, trong thời gian tới, Trung tâm sẽ triển khai các chương trình đa dạng, xây dựng các mô hình có quy mô lớn và tập trung hơn. Đồng thời, Trung tâm sẽ hướng đến sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, tăng cường liên kết và phát triển các mô hình nông nghiệp tuần hoàn đa giá trị. Trong đó, sẽ có sự tập trung vào việc xây dựng các mô hình kết hợp sản xuất nông nghiệp với bảo vệ môi trường và phát triển du lịch sinh thái cộng đồng tại vùng nông thôn. □

LÊ HỒNG GIANG  
Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang

# KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU MÔ HÌNH CHĂN NUÔI GÀ THẢ VƯỜN AN TOÀN SINH HỌC TẠI QUẢNG NGÃI

Năm 2023, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo quy trình an toàn sinh học tại xã Tịnh Thọ. Thành công của mô hình đã góp phần thay đổi dần tập quán chăn nuôi nhỏ lẻ của bà con sang chăn nuôi trang trại, gia trại tập trung, số lượng lớn theo hướng sản xuất hàng hóa. Mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi gà thả vườn theo quy trình an toàn sinh học, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người chăn nuôi.

Mô hình được triển khai thực hiện tại 3 hộ nông dân ở xã Tịnh Thọ, với qui mô 3.000 con gà giống, đã được tiêm vắc - xin đầy đủ. Thời gian triển khai thực hiện trong 3 tháng. Các nông dân tham gia mô hình đều đảm bảo yêu cầu về chuồng trại và khả năng đầu tư. Bà con được hỗ trợ 50% giá trị con giống, 50% giá trị thức ăn, thuốc thú y. Trước khi triển khai mô hình, bà con được tham gia lớp tập huấn chăn nuôi gà thả vườn theo quy trình an toàn sinh học. Qua lớp tập huấn này, bà con đã nắm được phương pháp chăn nuôi, cách phòng bệnh cho gà và các giải pháp để chăn nuôi gà đạt kết quả cao.

Ông Nguyễn Thái Bình ở xóm 2, thôn Thọ Đông, xã Tịnh Thọ khởi nghiệp từ nghề chăn nuôi gà đã được 12 năm, qui mô mỗi lứa gà từ 1.000 - 2.000 con. Ông nuôi gà theo phương thức truyền thống, không áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi, nên hiệu quả kinh tế chưa cao. Cuối tháng 6/2023, được sự hỗ trợ của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện



Mô hình chăn nuôi gà của hộ ông Nguyễn Thái Bình ở xóm 2, thôn Thọ Đông, xã Tịnh Thọ

Sơn Tịnh, ông thả nuôi 1.000 con gà giống Cao Khanh trên diện tích vườn 5.000 m<sup>2</sup>. Ông Bình cho biết: Trong quá trình triển khai mô hình, ông đã được cán bộ khuyến nông thường xuyên đến kiểm tra, theo dõi đàn gà và hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, cách phòng bệnh cho gà và các giải pháp để chăn nuôi đạt hiệu quả. Nhờ nuôi theo quy trình an toàn sinh học và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật nên đàn gà phát triển tốt, an toàn dịch bệnh. Hiện nay, ông Bình xuất bán gà mái giá 75.000 đồng/kg, gà trống 67.000 đồng/kg. Tổng doanh thu khoảng 134 triệu đồng, sau khi trừ chi phí, ông thu lãi 42 triệu đồng.

Ông Phạm Văn Tùng - Giám đốc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Sơn Tịnh cho biết: Sau 3 tháng thực hiện mô hình, các chỉ tiêu kỹ thuật đều đạt và vượt kế hoạch đề ra so với hợp đồng đã ký kết giữa Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện với các hộ nông dân tham gia mô hình. Khối lượng gà xuất chuồng đạt 2 kg/con, cao

hơn so với chỉ tiêu đề ra là 0,4 kg/con; hệ số tiêu tốn thức ăn/kg tăng trọng là 2,8 thấp hơn so với yêu cầu đề ra; tỷ lệ sống bình quân đạt 96% trở lên. Chi phí đầu tư trực tiếp của mỗi hộ thực hiện mô hình xấp xỉ 92 triệu đồng. Doanh thu của mỗi hộ từ hơn 134 - 137 triệu đồng. Lợi nhuận mô hình mang lại từ 42 - 45 triệu đồng/hộ.

Mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo quy trình an toàn sinh học được thực hiện theo hình thức nuôi qui mô gia trại vừa và nhỏ, đảm bảo an toàn dịch bệnh, sản xuất theo hướng hàng hóa, góp phần thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện. Trong thời gian tới, huyện Sơn Tịnh có kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo qui mô gia trại vừa và nhỏ, an toàn dịch bệnh để nhân rộng mô hình cho các xã còn lại trên địa bàn huyện. □

**KIM CÚC - THIÊN BẢO**  
Đài Truyền thanh huyện Sơn Tịnh,  
tỉnh Quảng Ngãi

# ĐỂ PHÁT HUY VAI TRÒ TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI BÌNH THUẬN

**H**iện nay, tỉnh Bình Thuận đã công nhận 14 xã có tổ khuyến nông cộng đồng (KNCD) hoạt động hiệu quả tại các huyện Hàm Thuận Bắc, Đức Linh, Tánh Linh, Hàm Tân, Hàm Thuận Nam, Tuy Phong và Bắc Bình, trong đó có 2 xã Trà Tân, huyện Đức Linh và Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam đạt xã nông thôn mới nâng cao.

Các tổ KNCD đã giúp nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông. Các tổ KNCD đã thực hiện tốt nhiệm vụ tại các địa bàn theo các nhóm hoạt động như tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ; tư vấn hỗ trợ hình thành hợp tác nông nghiệp; phát triển thị trường, liên kết sản xuất; tư vấn, hướng dẫn chuyển đổi số trong các hợp tác xã. Sau gần 2 năm triển khai thực hiện, hoạt động của các tổ KNCD nhận được sự quan tâm ủng hộ của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở cũng như các doanh nghiệp và đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ. Việc lựa chọn đối tượng tham gia tổ khuyến nông cộng đồng được thực hiện linh hoạt, không gò bó theo khuôn mẫu; tuyển chọn những người tham gia thật sự tâm huyết, có trình độ phù hợp, phát huy được thế mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp của địa phương. Từ đó phát triển được năng lực của các thành viên và phát huy vai trò của tổ KNCD.

Qua đánh giá, cơ bản mỗi tổ đều xây dựng từ 1 - 2 mô hình về chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp; tư vấn thành lập 1 - 2 hợp tác xã/tổ hợp tác; tư vấn liên kết sản xuất, kết nối thị trường, quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc; tư vấn làm



Lãnh đạo UBND huyện Tuy Phong trao giấy khen cho tập thể/cá nhân xuất sắc trong xây dựng NTM

dịch vụ giống, vật tư, thiết bị nông nghiệp, bảo vệ thực vật, thú y đáp ứng được từ 30% số hộ/hợp tác xã trở lên; tất cả các thành viên trong tổ KNCD đều tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình thành lập và hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng còn nhiều khó khăn như: tổ chưa có cơ chế chính sách hỗ trợ cho hoạt động; thiếu trang, thiết bị và nguồn kinh phí để hoạt động và thực hiện nhiệm vụ nên nên hầu hết các thành viên làm việc tự nguyện và lũng ghép, đa số các lớp tập huấn đào tạo phải nhờ các đơn vị chuyên môn ở huyện, tỉnh hỗ trợ; chưa xây dựng được quy trình công việc, kỹ năng tư vấn quảng bá. Các thành viên trong tổ còn hạn chế về kiến thức chuyên môn khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Để nâng cao năng lực cho các thành viên tổ KNCD, ngoài nguồn kinh phí từ trung ương, UBND tỉnh Bình Thuận cần phân bổ kinh phí đặc thù và cơ chế chính sách cụ thể cho tổ KNCD hoạt động hiệu quả; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ khuyến

nông cộng đồng các kiến thức về hợp tác xã, thị trường và liên kết sản xuất, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc; kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử để các thành viên trong tổ có thể đảm nhiệm tốt nhiệm vụ được giao.

Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Thuận cần trao đổi và chia sẻ với các huyện thành lập tổ khuyến nông cộng đồng ở xã với sự tham gia của các đơn vị liên quan, như Phòng Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Kỹ thuật và DVNN ... để nâng cao hoạt động chuyên môn cũng như tạo điều kiện thuận lợi để tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả.

Hy vọng, thời gian tới nhiều tổ KNCD trong tỉnh Bình Thuận sẽ nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của các cơ quan chức năng trong tỉnh để hoạt động của tổ phát huy hiệu quả, từ đây sẽ đóng góp nhiều kết quả tích cực trong công tác xây dựng nông thôn mới tại địa phương. □

**HỒ CÔNG BÌNH**  
Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận

## CHIA SẺ KINH NGHIỆM SẢN XUẤT THÂM CANH CÂY CÓ MÙI AN TOÀN DỊCH BỆNH

Những năm gần đây, nhờ tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất các loại cây trồng chính đều tăng. Cây bưởi Phúc Trạch đã trở thành cây trồng chính của người dân xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh với 230 ha, bà con đã ứng dụng khoa học công nghệ, duy trì mô hình sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển mở rộng diện tích của cây bưởi thì người dân xã Hương Thủy còn gặp nhiều khó khăn trong công tác chăm sóc và bảo vệ thực vật. Phòng trừ sâu bệnh đặc biệt là đối với bệnh Greening, bệnh đốm đen trên quả, bệnh chảy gôm trên thân,... người dân thực hiện nhưng hiệu quả không cao do không nắm bắt được triệu chứng, thời điểm xuất hiện cũng như các thuốc đặc trị đối với bệnh. Năm 2022, Viện Bảo vệ thực vật đã thực hiện Dự án “Xây dựng mô hình vườn mẫu thâm canh cam, bưởi bền vững, an toàn dịch bệnh”, cán bộ kỹ thuật đã đến từng vườn hướng dẫn bà con các biện pháp chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh hại. Viện đã thành lập nhóm zalo để thường xuyên hướng dẫn bà con chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại.

Là một trong những hộ tiên phong trồng cây bưởi Phúc Trạch tại Hương Thủy, trải qua quá trình hơn 20 năm với những khó khăn như thiếu vốn sản xuất, thiếu kinh nghiệm, thiếu kỹ thuật, đặc biệt là cơ sở hạ tầng, giao thông đi lại khó khăn. Nhưng với sự quyết tâm,



Vườn bưởi của gia đình ông Phan Trọng Dương ở thôn 7, xã Hương Thủy

ông Phan Trọng Dương đã thành công trong việc chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho 2ha vườn bưởi Phúc Trạch của gia đình. Hiện nay vườn bưởi của gia đình ông phát triển xanh tốt, cho năng suất, chất lượng cao và mẫu mã đẹp, được nhiều thương lái đến thu mua với giá từ 20.000 - 25.000 đồng/quả. Năm 2022, gia đình ông đã thu nhập trên 700 triệu đồng. Một số kinh nghiệm là:

- Về canh tác:

+ Trồng bằng cây giống bưởi Phúc Trạch sạch bệnh, được sản xuất trong hệ thống nhà lưới và được ghép từ các cây mẹ đầu dòng đã được tuyển chọn, làm sạch bệnh là lưu giữ trong nhà lưới.

+ Phân bón: Bón đúng theo quy trình canh tác. Tăng cường sử dụng phân hữu cơ, không lạm dụng phân hóa học. Phân chuồng phải được ủ cùng các chế phẩm sinh học có vi sinh vật đối kháng như Tricoderma, Bacillus,... để hoại mục.

+ Cắt tỉa theo các đợt lộc xuân, hè, thu, đặc biệt là sau khi thu hoạch cần tỉa bỏ các cành vượt, cành trong tán, cành bị sâu bệnh, cành trong tán và các cành quá cao trên ngọn cây. Sau đậu quả ổn định cần tỉa bỏ các quả bị sâu, bệnh hại, các chùm quả quá nhiều, chỉ để tối đa 1 - 2 quả/chùm.

+ Sau các đợt mưa lũ, vườn bị ngập nặng, cần xới phá váng xung quanh gốc cây cho thông thoáng, tưới các chế phẩm sinh học và chế phẩm kích thích ra rễ như Humix, Fulvic,...

+ Hàng năm quét vôi toàn bộ gốc cây 2 lần, đầu và cuối mùa mưa, sử dụng vôi bột để khử trùng vườn và tăng pH, nhặt các quả bị sâu, bệnh đem ra khỏi vườn tiêu hủy

- Về bảo vệ thực vật:

+ Bệnh Greening cần sử dụng Kit chẩn đoán để loại bỏ các cây bị dương tính đối với bệnh ngay từ khi còn nhỏ. Đối với các cây đang cho quả, cắt bỏ bớt các cành bị bệnh, tiếp tục chăm sóc tới khi thu

hoạch quả, sau đó cần có phương án loại bỏ và thay thế cây bị bệnh. Áp dụng các biện pháp chăm sóc cho cây ra lộc tập trung, khi cây nhú lộc từ 1 - 2cm cần lưu ý phòng trừ rầy chống cánh.

+ Bệnh đốm đen trên quả cần thường xuyên kiểm tra vườn, giai đoạn từ sau đậu quả ổn định đến khi quả lớn hết sức, sử dụng các thuốc hóa học có hoạt chất như Azoxystrobin, Propineb,... để phòng trừ.

+ Bệnh thối rễ, chảy gôm khi cây bị bệnh nhẹ, chỉ có vài vết chảy gôm có thể dùng dao sắc, cạo bỏ lớp vỏ bị bệnh vào tới phần gỗ, cạo rộng ra xung quanh vết bệnh 2 - 3cm. Dùng các thuốc trừ bệnh có hoạt chất Azoxystrobin, Propineb,... pha theo liều lượng khuyến cáo của nhà sản xuất bôi vào vết cạo. Đối với các cây bị bệnh nặng có thể sử dụng phương pháp tiêm thuốc Agri-fos 400 của Viện Bảo vệ thực vật. Tiêm 2 lần vào đầu và cuối mùa mưa. Sau khi xử lý thuốc cần kết hợp với việc sử dụng chế phẩm sinh học để tưới vào gốc nhằm đem lại hiệu quả cao và bền vững.

+ Các sâu, bệnh hại khác tuân thủ chặt theo quy trình của viện và hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật.

- Về sản xuất theo quy trình VietGAP:

+ Tuân thủ chặt chẽ quy trình sản xuất VietGAP như có biển cảnh báo, chỉ dẫn, có nơi xử lý thuốc, kho chứa vật tư,...

+ Thường xuyên ghi chép nhật ký về thời tiết, công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây bưởi. Ghi cụ thể công việc làm hàng ngày, thời gian phun thuốc, loại thuốc và đối tượng phòng trừ.

+ Đảm bảo thời gian cách ly của thuốc bảo vệ thực vật đối với sản phẩm khi thu hoạch và tiêu thụ. □

HÀ VỮ

## CẢI TIẾN KỸ THUẬT SẢN XUẤT HOA CÚC PHỤC VỤ TẾT NGUYÊN ĐÁN

Nhìn vườn hoa cúc đại đóa với hơn 2.200 chậu cây phát triển đều xanh ngát từ lá gốc đến lá ngọn để chuẩn bị phục vụ Tết Nguyên đán của gia đình ông Nguyễn Quang Thanh, tại phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ai cũng phải trầm trồ.

Ông Thanh luôn mạnh dạn trong việc tiếp cận kỹ thuật mới, thực hiện nhiều mô hình có giá trị kinh tế cao, nhân rộng tại địa phương, trong đó có hoa cúc đại đóa. Ông Thanh cho biết, để có được mô hình hoa cúc đại đóa đẹp bắt mắt và dự kiến nở đúng Tết, ông đã đúc kết nhiều kinh nghiệm, áp dụng nhiều cải tiến trong quá trình sản xuất hoa.

Ông Thanh nhập giống hoa cúc đại đóa từ Lâm Đồng, tháng Tám âm lịch bắt đầu trồng, mỗi chậu lớn trồng từ 70 - 80 cây cúc giống. Chọn ngày xuống giống hợp lý để cây ra hoa đúng dịp Tết Nguyên đán là kinh nghiệm giá trị ông Thanh đúc kết trong nhiều năm sản xuất hoa cúc. Trước khi xuống giống, ông chuẩn bị phân hữu cơ chất lượng cao được ủ theo qui trình, từ nguồn phân trong trang trại gà của gia đình để bón lót cho cây, hạn chế tối đa tỷ lệ cây bị bệnh.

Nguồn nước tưới chất lượng được lắp đặt cùng hệ thống phun

mưa, bố trí khoa học với mật độ vòi phun đáp ứng nhu cầu nước cho cây trong từng giai đoạn sinh trưởng. Việc cung cấp nước cho cây cũng cần điều tiết hợp lý khi thời tiết bất lợi. Sau khi trồng 15 ngày, vườn cúc được chong đèn chiếu sáng vào ban đêm (từ 19 giờ đến 4 giờ sáng hôm sau) qua hệ thống bóng đèn led 9W tự động tắt mở, với khoảng cách lắp bóng hợp lý, vừa đủ phổ ánh sáng phù hợp điều khiển cây sinh trưởng phát triển tốt, ra hoa đạt màu sắc và tươi lâu. Theo đó đã tiết kiệm hơn 50% điện năng so với bóng đèn compact 20W đã sử dụng. Giữa các hàng cúc được bạt phủ nông nghiệp che kín vừa hạn chế cỏ dại, không để ký chủ của sâu bệnh có điều kiện phát triển, hạn chế nguồn lây lan cho cây hoa, hạn chế tối đa sử dụng thuốc phòng trừ sâu bệnh nên vừa giảm chi phí, vừa bảo vệ sức khỏe người sản xuất và môi trường.

Dự kiến mỗi chậu cúc đại đóa sẽ mang lại lợi nhuận khoảng 97.000 đồng, với 2.200 chậu cúc sẽ mang lại hiệu quả kinh tế rất cao. Đến khoảng hai mươi tháng Chạp gia đình sẽ xuất hoa để phục vụ Tết Nguyên đán 2024. □

CẨM LAI  
Trạm KN TP. Buôn Ma Thuột,  
tỉnh Đắk Lắk



## PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRẢI NGHIỆM GẮN VỚI VÙNG TRỒNG DƯỢC LIỆU Ở LAI CHÂU

**T**rong bối cảnh ngành nông nghiệp đang chuyển từ tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, ngành dược liệu cũng định hướng từ trồng cây dược liệu đơn thuần sang gắn với kinh tế du lịch.

Xu thế du lịch hiện nay là lựa chọn các hoạt động nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch trải nghiệm nông nghiệp - dược liệu; thưởng thức văn hóa, ẩm thực bản địa... Lai Châu là địa phương có tiềm năng, thế mạnh mang đến cho du khách những trải nghiệm du lịch thú vị đó.

Những năm vừa qua, tỉnh Lai Châu xác định phát triển dược liệu là hướng đi phù hợp nhằm thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, khai thác tiềm năng, thế mạnh địa phương, đảm bảo thêm thu nhập ổn định và giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc. Từ chủ trương phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, Lai Châu tích cực kêu gọi, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư đến triển khai những dự án trồng cây dược liệu. Tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ giống các loại cây dược liệu quý, hiếm; hỗ trợ bảo tồn, hoàn thiện quy trình sản xuất nhân giống; hỗ trợ phát triển trồng dược liệu hàng hóa, chi phí tư vấn xây dựng liên kết, chuyển giao, ứng dụng khoa học - kỹ thuật mới và hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp tham gia chuỗi liên kết. Nhờ đó, Lai Châu thu hút được nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân mạnh dạn đầu tư, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng.

Hiện Lai Châu bảo tồn được nhiều loại dược liệu tự nhiên quý hiếm như: Thất diệp nhất chi hoa (cây bảy lá một hoa), lan kim tuyến, thảo quả, tam thất hoang... Bên cạnh đó, Lai Châu đã bảo tồn,



*Sâm Lai Châu là dược liệu quý hiếm, đã bảo tồn, nhân giống được trên 100 ha*

nhân giống được trên 100 ha sâm tại các huyện Mường Tè, Sìn Hồ, Phong Thổ và Tam Đường. Năm 2020, tỉnh Lai Châu đã phê duyệt Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh, trong đó có cây sâm. Sâm Lai Châu được tôn vinh, phát triển như vậy vì công dụng nổi trội so với nhiều dòng sâm khác tại Việt Nam và trên thế giới.

Khai thác tiềm năng địa phương, Lai Châu đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng dưới tán rừng; khuyến khích đồng bào, doanh nghiệp kết hợp xây dựng các mô hình du lịch sinh thái để thu hút du khách. Hoạt động này đã góp phần giúp ngành du lịch Lai Châu năm 2022 đón 762.000 lượt khách, doanh thu đạt trên 550 tỷ đồng, qua đó tạo công ăn việc làm, thu nhập cho đồng bào dân tộc và ngân sách địa phương.

Đến Lai Châu, du khách có thể nghỉ dưỡng và tham gia các khóa tập dưỡng sinh, thiền, tắm lá thuốc, tắm khoáng nóng kết hợp tham quan và trải nghiệm tại các vùng trồng thảo dược, khám phá bản địa, chăm sóc sức khỏe bằng

các bài thuốc dân gian đặc trưng, thưởng thức các món ăn, thức uống từ thảo dược. Với nhiều kinh nghiệm chữa bệnh bằng phương pháp cổ truyền là lợi thế để phát triển cây dược liệu gắn với du lịch, góp phần đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, mang lại giá trị trải nghiệm phong phú cho khách hàng, đồng thời tạo cơ hội phát triển cho cộng đồng.

Tiềm năng, thế mạnh của du lịch canh nông Lai Châu chính là ở bản sắc đặc trưng, riêng có của một số cộng đồng dân tộc chỉ sinh sống ở nơi đây như người Lự (Tam Đường), nhánh Dao đầu bằng... Họ vẫn gìn giữ được những nét văn hóa nguyên bản từ trang phục, ẩm thực, kiến trúc... Mặt khác, Lai Châu có nhiều vùng trà cổ thụ được các nghệ nhân, chuyên gia trà đánh giá cao hơn các vùng còn lại (phẩm trà rất mạnh, cốt trà tốt) đặc biệt có cây sâm - giống cây đặc hữu vô cùng giá trị. Vì vậy, mô hình du lịch nông thôn kết hợp hài hòa 3 loại hình du lịch sinh thái, du lịch canh nông, du lịch cộng đồng là hướng phát triển kinh tế mới và hiệu quả ở Lai Châu. □

**HƯỚNG DƯƠNG**

## CHĂN NUÔI LỢN SINH SẢN AN TOÀN SINH HỌC Ở HẢI DƯƠNG

**T**rong thời tiết se lạnh những ngày đầu đông, chúng tôi đến thăm trang trại chăn nuôi lợn nái sinh sản của anh Nguyễn Văn Hùng ở xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Cái tên "Hùng lợn giống", "Hùng lợn" không còn xa lạ với các trang trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, không chỉ bởi quy mô về trang trại mà cả sự uy tín về cung cấp con giống chất lượng cho các trang trại chăn nuôi. Năm 2023, anh Hùng là một trong 4 hộ được chọn tham gia dự án khuyến nông "Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn sinh sản tăng cường các biện pháp an toàn sinh học" do Trung tâm Khuyến nông Hải Dương triển khai.

Anh Hùng chia sẻ: "Toàn bộ khuôn viên trang trại được bảo vệ nghiêm ngặt, "nội bắt xuất, ngoại bắt nhập". Vì thế, sau khi khử khuẩn, đi ủng, đeo khẩu trang chống nhiễm khuẩn anh Hùng mới "chịu" đưa tôi vào bên trong khu nhà điều hành để tiếp chuyện.

Vào bên trong tôi mới được tận mắt chứng kiến toàn cảnh trang trại trên diện tích 16.000m<sup>2</sup> với 10 dãy chuồng khép kín được tổ chức sản xuất kinh doanh theo mô hình VAC truyền thống (vườn cây ăn quả, ao cá, chuồng lợn) giúp tạo không gian thông thoáng.

Anh Hùng cho biết, sau khi tốt nghiệp trường Trung cấp Nông nghiệp, Khoa Thú y anh lập gia đình và mở cửa hàng thuốc thú y để phục vụ bà con chăn nuôi trên địa bàn xã. Sau 2 năm bán thuốc thú y và với kinh nghiệm khi đi điều trị cho các trang trại chăn nuôi, năm 2010 vợ chồng anh quyết định thuê đất xây dựng

trang trại chăn nuôi lợn. Ban đầu với số vốn hạn chế anh chỉ đầu tư được 2 dãy chuồng nuôi lợn thịt. Con giống anh nhập mua từ các trang trại lân cận trong huyện và trên địa bàn tỉnh. Anh cho biết: Mua "lợn xách tai" giá thành vừa cao, không có nhiều sự lựa chọn vừa không chủ động việc tiêm phòng cho nái mẹ; đàn lợn hay bị tiêu chảy, hô hấp và một số bệnh khác dẫn đến phải điều trị tốn kém mà hiệu quả không cao. Sau nhiều đêm trăn trở, anh quyết định vay thêm vốn để mở rộng quy mô trang trại và mua 30 con lợn nái để chủ động nguồn giống.

Nhận thấy nhu cầu con giống chất lượng lớn, năm 2014 anh đã chuyển sang nuôi lợn sinh sản. Hiện với tổng số 400 lợn nái, anh phải thuê 9 công nhân với chi phí 8,5 - 9 triệu đồng/người. Anh chia sẻ: Cốt lõi trong nuôi lợn nái là phải thực hiện nghiêm quy trình chăn nuôi an toàn sinh học: tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin, phân và chất thải được công nhân thu gom thành từng bao chuyển về phía cuối trang trại để ủ bán cho các hộ trồng cây ăn quả. Việc vệ

sinh sát trùng chuồng nuôi được thực hiện nghiêm túc: khu chăn nuôi, chuồng nuôi phun ít nhất 2 lần/tuần và phun thuốc sát trùng trên lợn ít nhất 2 lần/tuần khi có dịch bệnh bằng các dung dịch sát trùng. Định kỳ phát quang bụi rậm, khơi thông và vệ sinh cống rãnh ngoài chuồng nuôi ít nhất 2 lần/tháng.

Hiện trung bình 1 tuần trang trại có 20 con nái đẻ, với những nái đẻ lứa đầu anh cho cai sữa lúc 21 ngày tuổi, từ lứa thứ 2 anh cai sữa vào lúc 25 ngày tuổi. Số lợn con xuất bán hàng tháng trung bình từ 750 - 800 con. Lợn nái sinh sản 8 - 10 lứa, anh sẽ thay thế. Hiện doanh thu hàng tháng đạt trên 1,2 tỉ đồng, thu lãi trên 200 triệu đồng.

Thời gian tới anh sẽ tiếp tục đầu tư phát triển mở rộng quy mô theo hướng khép kín an toàn sinh học để góp phần ổn định hàng hóa, giá cả thị trường, tạo nhiều việc làm cho người lao động và tăng thu nhập cho gia đình. □

**NGUYỄN VĂN BÌNH**  
Trung tâm Khuyến nông Hải Dương



Mô hình nuôi lợn nái sinh sản mang lại hiệu quả cao của gia đình anh Hùng

## HIỆU QUẢ MÔ HÌNH NUÔI CÁ CHIM VÂY VÀNG BẰNG LỒNG HDPE ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM

Được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, từ năm 2021 đến năm 2023, Phân viện Nghiên cứu Nuôi trồng Bắc Trung Bộ - Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I đã chủ trì thực hiện Dự án “Xây dựng mô hình nuôi cá chim vây vàng (*Trachinotus spp*) bằng lồng HDPE đảm bảo an toàn thực phẩm” tại 2 tỉnh Quảng Ninh và Khánh Hòa với 4 mô hình được triển khai. Đến thời điểm này, theo đánh giá, các mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao, tạo cơ sở nhân rộng trong thời gian tới.

Tại tỉnh Khánh Hòa, mô hình được thực hiện từ năm 2021 - 2023, mỗi năm thực hiện 01 mô hình, tại các hộ nuôi: Nguyễn Thị Ca, Nguyễn Hữu Dũng đều ở thôn Ninh Tân, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh; hộ nuôi Nguyễn Thanh Sang ở xã Vạn Giã, huyện Vạn Ninh. Qua 3 năm triển khai, 3 mô hình nuôi cá chim vây vàng trong lồng tròn HDPE đã giúp hạn chế ô nhiễm môi trường, giảm thiểu rủi ro, tăng thu nhập cho ngư dân và tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn thực phẩm phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Triển khai mô hình tại Khánh Hòa, đơn vị triển khai dự án đặt mục tiêu năng suất từ 15,7 kg cá/m<sup>3</sup> lồng trở lên; tỷ lệ cá sống trên 70%, trọng lượng cá đạt từ 0,7kg/con, sản phẩm thu hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Cá được nuôi theo quy trình an toàn sinh học, lồng nuôi đặt ở khu vực không ô nhiễm, cá cho ăn bằng thức ăn công nghiệp chất lượng cao, lồng, lưới thường xuyên được vệ sinh, thay mới, hạn chế tối đa sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi và phòng trị bệnh. Ngoài ra, cá nuôi còn được bổ sung thêm một số vitamin, khoáng chất và men tiêu hóa... Các mục tiêu của mô hình triển khai ở Vạn Thạnh, Vạn Ninh đều đạt và

vượt so với mục tiêu đề ra. Song song với đó, cơ quan chuyên môn đã chuyển giao kiến thức, kỹ thuật thông qua các đợt tập huấn đầu bờ và nhận được nhiều sự quan tâm của người dân trong vùng và một số tỉnh khác. Nhiều đoàn cán bộ, ngư dân đã đến tham quan học tập mô hình.

Tại tỉnh Quảng Ninh, mô hình thực hiện năm 2022 tại hộ ông Nguyễn Văn Thi ở thôn Cống Tây, xã Thăng Lợi, huyện Vân Đồn. Số lượng cá giống thả mỗi lồng là 35.000 con. Sau 8 tháng thả nuôi, cá đạt trọng lượng 0,7 đến gần 1kg/con, tỷ lệ sống đạt từ 72% trở lên, cá phát triển tốt. Sản lượng đạt từ 17.400 kg - 19.425 kg tùy theo mật độ thả nuôi. Hộ nuôi không chỉ được được hỗ trợ 50% chi phí con giống, thức ăn và các vật tư thiết yếu khác mà còn được sự đồng hành, hỗ trợ rất tích cực về kỹ thuật nuôi, phòng trừ dịch bệnh từ các cán bộ phụ trách dự án.

Tính đến thời điểm tháng 12 năm 2023, 4 mô hình đều đạt kết quả rất tốt, các chỉ tiêu kỹ thuật đạt

cao hơn so với mục tiêu đề ra của dự án, hiệu quả kinh tế cao hơn hẳn so với mô hình nuôi truyền thống, mang lại lợi nhuận hàng trăm triệu đồng cho ngư dân. Mô hình được bà con cũng như chính quyền các địa phương đánh giá có rất nhiều ưu điểm như độ bền của lồng cao, khả năng chống chịu tốt với tác động xấu của thời tiết như bão gió, giúp cá phát triển tốt và hạn chế ô nhiễm môi trường. Tính đến thời điểm này, Dự án đã triển khai nhân rộng được thêm 5 mô hình mới, gồm 3 mô hình ở Quảng Ninh, 2 mô hình ở Khánh Hòa.

Dự án “Xây dựng mô hình nuôi cá chim vây vàng (*Trachinotus spp*) bằng lồng HDPE đảm bảo an toàn thực phẩm” đã được kiểm chứng trong thực tế. Đây cũng là cơ sở để các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình trong thời gian tới, hướng tới sự phát triển nghề nuôi trồng thủy sản bền vững và đạt hiệu quả cao trong tương lai. □

NGUYỄN THỊ LỆ THỦY  
Phân viện NC NTTS Bắc Trung Bộ



Thu hoạch cá chim vây vàng tại mô hình của Dự án



# HIỆU QUẢ MÔ HÌNH LIÊN KẾT NUÔI CÁ RÔ PHI THƯƠNG PHẨM

**T**rung tâm Khuyến nông và Phát triển nông nghiệp công nghệ cao Bắc Ninh vừa tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả mô hình liên kết nuôi cá rô phi thương phẩm phục vụ chế biến.

Mô hình do Trung tâm Khuyến nông và Phát triển nông nghiệp công nghệ cao Bắc Ninh triển khai tại 3 hộ ở xã Quảng Phú, huyện Lương Tài với quy mô 2 ha, thả giống ngày 28/4/2023, với 50.000 con cá rô phi. Trước khi triển khai mô hình, các hộ tuân thủ đúng theo quy trình kỹ thuật, chuẩn bị kỹ ao nuôi theo các bước: tát cạn, vét bùn đáy, tu sửa bờ ao, khử trùng, phơi ao, kiểm tra các chỉ số môi trường như pH, ô-xy, NH<sub>3</sub>, NH<sub>2</sub>... đảm bảo mới tiến hành thả giống. Đối tượng nuôi là cá rô phi được lựa chọn bảo đảm kích cỡ, chất lượng do Hợp tác xã sản xuất và Thương mại thủy sản Xuyên Việt, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương cung ứng và cam kết thu mua cá thương phẩm thông qua hợp đồng liên kết trước khi thả cá.

Các hộ tham gia mô hình thực hiện tốt quy trình kỹ thuật để ra, cán bộ kỹ thuật khuyến nông thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn để kịp thời xử lý những phát sinh trong quá trình nuôi. Môi trường ao nuôi luôn được kiểm soát chặt



Ông Nguyễn Hồng Quang - PGĐ. Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh phát biểu tại Hội nghị

chế, sử dụng thuốc, chế phẩm sinh học theo đúng quy định nên cá nuôi ít bị bệnh, cho chất lượng cao, mẫu mã cá thương phẩm đẹp hơn so với nuôi thông thường. Kết quả sau hơn 7 tháng nuôi, cá rô phi sinh trưởng, phát triển tốt, tỷ lệ nuôi sống đạt 82 - 85%, khối lượng trung bình khoảng  $\geq 1,2$  kg/con, năng suất trung bình đạt  $\geq 24$  tấn/ha, thu nhập trên 100 triệu đồng/ha.

Thời gian gần đây, nuôi cá rô phi cho lãi suất không cao, trung bình từ 50 - 70 triệu đồng/ha do giá đầu vào tăng cao, dịch bệnh có diễn biến phức tạp, nhiều cơ sở nuôi đạt tỷ lệ sống thấp. Các hộ tham gia mô hình được hướng

dẫn thực hiện theo quy trình, có đầu ra thông qua liên kết tiêu thụ sản phẩm nên yên tâm sản xuất, tạo sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế, mang lại thu nhập ổn định cho người nuôi.

Mô hình liên kết nuôi cá rô phi thương phẩm phục vụ chế biến là hướng đi bền vững trong phát triển nuôi trồng thủy sản nói riêng và sản xuất nông nghiệp nói chung, cũng là định hướng chỉ đạo của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh thời gian tới. □

**NGUYỄN CÔNG CƯỜNG**  
Trung tâm Khuyến nông và PTNT  
Công nghệ cao Bắc Ninh



# KỸ THUẬT CANH TÁC MỘT SỐ CÂY TRỒNG VỤ XUÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

## 1. Kỹ thuật canh tác giống dưa chuột lai VC 09

a. Nguồn gốc và đặc tính: Giống do Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm lai tạo, thời gian sinh trưởng 90 - 100 ngày. Cây sinh trưởng phát triển khoẻ, phân nhánh trung bình. Cây cho thu quả sau 42 - 48 ngày trồng, thời gian thu quả 30 - 40 ngày. Vỏ quả màu xanh đậm, chiều dài quả 20,2 - 22,3 cm, đường kính quả 3,2 - 3,5 cm, cùi dày 1,2 - 1,3 cm, khối lượng quả trung bình 149 - 163 gam, 12 - 14 quả/cây, giòn ngọt, không đắng ở đầu quả. Giống chống chịu khá bệnh giả sương mai, nhiễm trung bình bệnh phấn trắng.

### b. Chuẩn bị giống, thời vụ:

- Lượng hạt giống 0,8 - 1 kg/ha. Tuổi cây con, 14 - 17 ngày sau gieo, trồng khi cây có 1 - 2 lá thật.

- Thời vụ: Vụ xuân hè gieo hạt ngày 15/02 - 25/02, vụ thu đông gieo hạt ngày 15/8 - 25/8.

### c. Chuẩn bị đất, mật độ trồng:

Chọn chân đất giàu mùn, tơi xốp, pH đất 5,5 - 6, thuận tiện tưới tiêu nước. Lên luống rộng 1,5 - 1,6m. Trồng 2 hàng/luống, hàng cách hàng 0,7m, cây cách cây 0,4m. Mật độ 3 vạn cây/ha.

### d. Phân bón và chăm sóc:

- Phân bón (cho 1 ha): 10 tấn phân hữu cơ vi sinh + 150 kg N + 90 kg P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 150 kg K<sub>2</sub>O (tương đương 10 tấn phân hữu cơ vi sinh + 320 kg đạm ure + 450 kg super lân + 250 kg kali clorua) + 250 - 300 kg vôi bột.

### - Kỹ thuật bón phân và chăm sóc:

+ Bón lót: Đánh rạch bón toàn bộ phân hữu cơ vi sinh, vôi bột,



Thu hoạch dưa chuột phải đảm bảo thời gian cách ly  
khi phun thuốc phòng trừ sâu bệnh

phân lân vào giữa luống, đảo đều với đất, lấp đầy rạch trước khi trồng 2 - 3 ngày.

+ Bón thúc đợt 1 (sau trồng 5 - 7 ngày khi cây bén rễ hồi xanh): Pha loãng với nước 5% N + 5 % K<sub>2</sub>O tưới nhử cho cây.

+ Bón thúc đợt 2 (sau trồng 10 - 12 ngày): trộn đều 30% N + 30% K<sub>2</sub>O rắc vào giữa luống kết hợp vun xới lần 1.

+ Bón thúc đợt 3 (sau trồng 30 - 35 ngày): trộn đều 40% N + 40% K<sub>2</sub>O rắc vào giữa luống kết hợp vun xới lần 2.

+ Bón thúc đợt 4: chia số phân còn lại làm 3 phần, tưới định kỳ 7 - 10 ngày/lần trong thời gian thu quả.

+ Sau trồng 20 - 25 ngày tiến hành cắm giàn dọc hình chữ A, dùng dây ni-lon mềm buộc cây lên giàn theo hình số 8. Thường xuyên giữ ẩm cho cây sinh trưởng phát triển, trong thời gian thu hoạch luôn giữ 1/4 rãnh nước. Rút hết nước khi trời mưa to. Thường xuyên bấm nhánh, giữ lại 1 - 2 nhánh khoẻ ở nách lá thứ 2 - 3.

đ. Phòng trừ sâu bệnh: Áp dụng các biện pháp quản lý cây trồng tổng hợp. Sử dụng thuốc trong danh mục cho phép, ưu tiên các loại thuốc sinh học có nguồn gốc tự nhiên.

- Bệnh lở cổ rễ, héo rũ cây con: Dùng thuốc có hoạt chất *Validamycin*, *Mancozeb* nồng độ 0,1 - 0,2% phun cho cây.

- Bệnh giả sương mai dùng các loại thuốc có hoạt chất *Mancozeb* nồng độ 0,2 - 0,25%, *Zineb* nồng độ 0,2 - 0,3%, *Booc đô*... phun phòng trị bệnh.

- Bệnh phấn trắng: Dùng thuốc có hoạt chất *Hexaconazole*, *Azoxystrobin*, *Iminoctadine*... nồng độ 0,1% phun cho cây.

- Bọ trĩ, bọ phấn trắng: Dùng thuốc có hoạt chất *Acetamiprid* 20% + *Imidacloprid*, *Buproferin*... phun cho cây.

e. Thu hoạch, bảo quản: Thu quả vào buổi sáng sớm hoặc chiều mát khi quả dài 20 - 22 cm, đường kính quả đạt 3,2 - 3,5 cm. Chú ý đảm bảo thời gian cách ly khi phun thuốc phòng trừ sâu bệnh.



Mô hình trồng bí xanh Thiên Thanh 5

## 2. Kỹ thuật canh tác giống bí xanh Thiên Thanh 5

a. Nguồn gốc và đặc tính: Giống do Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm lai tạo. Thời gian sinh trưởng, vụ xuân hè 100 - 110 ngày, vụ thu đông 90 - 95 ngày; sau trồng 65 - 75 ngày bắt đầu cho thu quả.

b. Chuẩn bị giống, thời vụ:

Lượng hạt giống (cho 1 ha): 0,4 - 0,5 kg (kỹ thuật trồng thả bò) và 0,6 - 0,8 kg (kỹ thuật trồng cắm giàn). Tuổi cây con: 20 - 25 ngày sau gieo, trồng khi cây có 1 - 2 lá thật. Vụ xuân hè gieo hạt ngày 01/02 - 15/02, vụ thu đông gieo hạt ngày 25/8 - 10/9.

c. Chuẩn bị đất, mật độ trồng:

Chọn đất có thành phần cơ giới nhẹ, thuận tiện cho tưới, tiêu nước.

Trồng cắm giàn (mật độ 2 vạn cây/ha): Lên luống rộng 2 m, trồng 2 hàng/luống, hàng cách hàng 1,5 - 1,6 m, cây cách cây 0,5 m.

Trồng thả bò (mật độ trồng 1,4 vạn cây/ha): Lên luống rộng 3,5 m, trồng 2 hàng/luống, hàng cách hàng 2,8 m, cây cách cây 0,4 m.

d. Phân bón và chăm sóc:

- Phân bón (cho 1 ha): 5 tấn phân hữu cơ + 140 kg N + 120 kg  $P_2O_5$  + 120 kg  $K_2O$  (trồng cắm giàn) hoặc 5 tấn phân hữu cơ + 120 kg N + 120 kg  $P_2O_5$  + 120 kg  $K_2O$  (trồng thả bò).

- Kỹ thuật bón phân và chăm sóc:

+ Bón lót: Đánh rạch thành 2 hàng dọc, bón toàn bộ phân hữu cơ, phân lân vào rạch đảo đều với đất, lấp đầy rạch trước khi trồng 2 - 3 ngày.

+ Bón thúc đợt 1 (sau khi trồng 15 - 20 ngày, cây có 5 - 6 lá thật): 25% đạm + 25% kali xung quanh gốc 15 - 20 cm, kết hợp vun xới phá váng lần 1.

+ Bón thúc đợt 2 (sau khi trồng 30 - 35 ngày): 50% đạm + 50% kali giữa 2 hốc kết hợp vun xới lần 2, cắm giàn.

+ Bón thúc đợt 3 (sau trồng 40 - 45 ngày): Bón hết số phân còn lại, hòa nước tưới vào giữa luống hoặc rắc vào giữa luống kết hợp tưới thấm vào buổi chiều mát.

Nếu cây sinh trưởng phát triển kém có thể tưới bổ sung bằng phân tổng hợp NPK 16:16:8 pha loãng, nồng độ 5% tưới vào giữa luống.

+ Thường xuyên giữ ẩm cho cây sinh trưởng phát triển. Sau vun xới lần 2, tỉa nhánh (để 1 thân chính và 1 thân phụ), dùng dây mềm buộc cây lên giàn (hoặc dàn đều ngọn trên mặt luống đã phủ rơm rạ, hướng ngọn vào trong đối với trồng bí thả bò). Mỗi nhánh để 2 - 3 quả non hoặc để 1 quả già.

Lưu ý: Kỹ thuật trồng bí xanh thả bò chỉ thực hiện trong vụ thu đông, sau khi vun xới đợt 2 tiến hành phủ mặt luống, dùng rơm, rạ hoặc màng phủ nông nghiệp rải đều trên mặt luống. Chú ý không tưới tràn, rút hết nước khi trời mưa to.

đ. Phòng trừ sâu bệnh: Áp dụng các biện pháp quản lý cây trồng tổng hợp (ICM). Một số sâu bệnh hại chính như sâu xanh, rệp, bọ phấn trắng; bệnh lở cổ rễ, sương mai, phấn trắng... Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sớm và phòng trừ sâu bệnh hại đúng thời điểm. Sử dụng các loại thuốc trong danh mục cho phép, ưu tiên các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học có nguồn gốc tự nhiên.

e. Thu hoạch, bảo quản: Thu hoạch vào buổi sáng khi quả đạt 30 - 35 ngày (quả non), 50 - 60 ngày (quả già), bảo quản nơi thoáng mát. Chú ý đảm bảo thời gian cách ly khi phun thuốc phòng trừ sâu bệnh.

## 3. Kỹ thuật canh tác giống bí đỏ Mặt Sao 2

a. Nguồn gốc và đặc tính: Giống do Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm lai tạo, thích hợp trồng vụ xuân hè và thu đông, thời gian sinh trưởng 90 - 100 ngày, ra hoa và đậu quả sau 25 - 30 ngày sau trồng, cây khỏe, chiều dài thân chính 314,6 cm, phân nhánh trung

binh. Dạng quả lê tròn dài, chiều dài quả 27 - 35 cm, đường kính quả 12 - 15 cm, dày cuì 3 - 4 cm, khối lượng quả trung bình 3 - 3,3 kg. Vỏ quả có chấm hình sao, thịt quả màu vàng đậm, mịn.

b. Chuẩn bị giống, thời vụ: Lượng hạt giống: 1,1 - 1,2 kg/ha. Tuổi cây con: 13 - 15 ngày sau gieo, trồng khi cây có 1 - 2 lá thật. Vụ xuân hè gieo hạt ngày 30/01 - 15/02, vụ thu đông gieo hạt ngày 25/8 - 10/9.

c. Chuẩn bị đất, mật độ trồng:

Chọn đất có thành phần cơ giới nhẹ, thuận tiện cho tưới, tiêu nước.

Lên luống rộng 3 - 3,5 m. Trồng 2 hàng/luống, hàng cách hàng 2,9 - 3 m, cây cách cây 0,5 m. Mật độ trồng 1,1 - 1,3 vạn cây/ha.

d. Phân bón và chăm sóc

- Phân bón (1 ha): 5 tấn phân hữu cơ vi sinh + 140 kg N + 100 kg  $P_2O_5$  + 120 kg  $K_2O$  (Có thể quy đổi ra phân hỗn hợp NPK 13:13:13-TE hoặc 16:16:8 thay cho phân đơn).

- Kỹ thuật bón phân và chăm sóc:

+ Bón lót: Đánh rạch thành 2 hàng dọc, bón toàn bộ phân hữu cơ vi sinh, phân lân vào rạch đảo đều với đất, lấp đầy rạch trước khi trồng 2 - 3 ngày (phủ kín luống bằng màng phủ nông nghiệp sau khi bón lót).

+ Bón thúc đợt 1 (sau khi trồng 10 - 12 ngày): Bón 1/6 đạm + 1/5 kali xung quanh gốc, kết hợp vun xới lần 1.

+ Bón thúc đợt 2 (sau khi trồng 25 - 30 ngày): Bón 3/6 đạm + 3/5 kali, kết hợp vun lần 2. Phủ kín luống bằng rơm, rạ hoặc màng phủ nông nghiệp.

+ Bón thúc đợt 3 (sau trồng 35 - 40 ngày): Bón hết số phân còn lại.

Lưu ý: Trường hợp cây sinh trưởng phát triển kém có thể tưới bổ sung bằng phân tổng hợp NPK 16:16:8 pha loãng nồng độ 5% tưới vào giữa luống.

- Tưới nước thường xuyên để giữ ẩm cho cây sinh trưởng phát triển. Đặc biệt, thời kỳ cây ra hoa đậu quả nên tưới thấm, đảm bảo

đủ nước để quả phát triển. Chú ý rút hết nước khi trời mưa to. Khi cây có 5 - 6 lá (sau trồng 20 - 25 ngày): Bấm ngọn lần 1, để 2 nhánh ở nách lá thứ 5 và 6. Định ngọn và các nhánh hướng vào trong luống, dàn đều ngọn trên mặt luống.

đ. Phòng trừ sâu bệnh: Áp dụng các biện pháp quản lý cây trồng tổng hợp (ICM). Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sớm và phòng trừ sâu bệnh hại đúng thời điểm. Một số sâu bệnh hại chính như sâu xám, sâu xanh, rệp, bọ phấn trắng; bệnh lở cổ rễ, sương mai, phấn trắng... Sử dụng các loại thuốc trong danh mục cho phép, ưu tiên các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học có nguồn gốc tự nhiên.

e. Thu hoạch, bảo quản: Thu quả non, kích cỡ và khối lượng quả theo yêu cầu thị trường). Trong thời gian chăm sóc thì bấm ngọn, tỉa nhánh làm rau xanh chất lượng cao. Thu quả già sau thời gian quả đậu 40 - 45 ngày, bảo quản nơi thoáng mát. □

BBT



# PHÒNG VÀ TRỊ MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP Ở GIA SÚC TRONG MÙA RÉT

## 1. Bệnh tụ huyết trùng

### a. Triệu chứng và bệnh tích

+ Thể quá cấp: Trâu bò đột nhiên sốt cao (41 - 42°C), hung dữ, có thể chết sau 24 giờ, không có triệu chứng lâm sàng. Với bê, nghé triệu chứng thần kinh rõ hơn, con vật giãy giụa, ngã vật xuống rồi chết.

+ Thể cấp tính: Bệnh tiến triển trong 3 - 5 ngày, tỷ lệ chết 90 - 100%. Sau 1 - 3 ngày nung bệnh, con vật không nhai lại, sốt cao đột ngột 40 - 42°C, khó thở và thở mạnh do viêm màng phổi, tràn dịch màng phổi, viêm phổi cấp tính. Các hạch lâm ba đều sưng, đặc biệt là hạch lâm ba dưới hầu sưng to, làm con vật thở khó, lè lưỡi ra để thở. Hạch lâm ba trước vai, trước đùi sưng, thủy thũng làm con vật đi lại khó khăn.

Một số con bị bệnh thể đường ruột: Bụng chướng to do viêm phúc mạc, con vật lúc đầu đi táo, sau đó ỉa chảy dữ dội, phân có lẫn máu và niêm mạc ruột. Lúc sắp chết, thấy bò nằm liệt, đái ra máu, khó thở, có nhiều chấm xuất huyết đỏ sẫm ở các niêm mạc. Nếu bệnh chuyển sang nhiễm trùng máu thì con vật chết nhanh trong 24 - 36 giờ.

+ Thể mãn tính: Biểu hiện viêm ruột mãn tính (lúc ỉa chảy, lúc táo bón), viêm phế quản và viêm phổi mãn tính, viêm khớp, đi lại khó khăn, giảm ăn, gầy nhanh.

### b. Phòng bệnh

Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, bãi chăn: tiêu độc, tẩy uế chuồng trại bằng nước vôi 10% hoặc bằng các thuốc sát trùng, khơi thông cống rãnh quanh chuồng, bãi chăn.



Bò bị bệnh tụ huyết trùng

Khi có dịch cần cách ly con ốm để điều trị. Nghiêm cấm vận chuyển, giết mổ; trâu, bò chết phải chôn sâu. Cần đổ vôi bột vào hố chôn, tẩy uế chuồng trại, bãi chăn, ủ phân có trộn vôi bột để tiêu diệt mầm bệnh.

Tiêm vắc - xin tụ huyết trùng 6 tháng/lần, tiêm vào tháng 3 - 4 và tháng 9 - 10 trước khi giao mùa.

Tăng cường chăm sóc, nuôi dưỡng và vệ sinh phòng bệnh nhất là trong lúc giao mùa và thời gian bị ngập lụt hoặc mưa rét.

### c. Điều trị

Điều trị bằng kháng sinh Streptomycin, Kanamycin, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Con vật sốt cao tiêm thuốc hạ sốt. Tăng cường trợ sức trợ lực bằng cafein, vitamin C, vitamin B1. Con vật quá yếu, bỏ ăn cần truyền

huyết thanh. Tăng cường chăm sóc, dinh dưỡng.

## 2. Bệnh tiên mao trùng

a. Triệu chứng: Thời kỳ ủ bệnh 10 - 15 ngày. Gia súc sốt cao gián đoạn 40 - 41,5°C, run rẩy, đi loạng choạng. Gia súc ỉa chảy dai dẳng theo chu kỳ sốt, niêm mạc nhợt nhạt do thiếu máu nặng vì tan vỡ hồng cầu. Gia súc bệnh thường bị thủy thũng dưới da ở 2 chi sau, vùng ngực, bụng, yếm. Cơ quan giác mạc bị viêm, mắt có đờ. Nhiều trường hợp bò cái bị sảy thai khi nhiễm bệnh.

### b. Điều trị

Dùng các loại thuốc: Trypamidium (Samorin) liều lượng 1mg/kg trọng lượng. Pha thuốc với nước cất theo tỉ lệ 2 - 3%, tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch chậm. Dùng Trypazen, Diminaveto tiêm bắp, hoà tan 1 gói 2,36 gam vào

12,5 ml nước cất cho 300 kg trọng lượng trâu, bò. Tiêm bắp Azidin với liều 3 - 3,5 mg/kg thể trọng, tiêm thuốc trợ sức trước cafein, long não nước.

#### c. Phòng bệnh

Định kỳ kiểm tra máu trâu, bò 6 tháng/lần để kịp thời phát hiện bệnh và điều trị sớm. Cách ly con vật ốm để điều trị. Tiêm phòng định kỳ vào tháng 3 - 4 và tháng 9 - 10.

Quét dọn chuồng nuôi sạch sẽ. Định kỳ phun tiêu độc khử trùng chuồng trại. Diệt ruồi mòng trên thân gia súc và chuồng trại. Dùng màn che chuồng trâu, bò khi mùa ruồi mòng phát triển. Mùa đông, cần tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng và chống rét cho trâu, bò. Ghi chép chăn nuôi và thường xuyên theo dõi sức khỏe đàn trâu, bò để phát hiện bệnh sớm. Kiểm dịch nghiêm ngặt khi xuất nhập trâu, bò theo quy định của cơ quan thú y.

### 3. Bệnh lê dạng trùng ở bò

#### a. Triệu chứng

- Điển hình của bệnh là sốt cao 40 - 41°C liên tục nhiều ngày, nước tiểu màu vàng sẫm, màu đỏ chuyển dần sang màu cà phê sẫm, do bò đi tiểu ra huyết sắc tố, đi táo. Niêm mạc mắt vàng, rồi chuyển sang tái nhợt, xuất huyết. Tim đập nhanh, mạch không đều, thở không đều.

- Con vật có triệu chứng thần kinh, bò sữa giảm sản lượng sữa rõ rệt.

- Thể cấp tính: Chết sau 6 - 10 ngày ở trạng bản huyết, thiếu máu cấp tính, kiệt sức, ngạt thở.

- Thể mãn tính: Dấu hiệu lâm sàng nhẹ dần, suy nhược và thiếu máu 2 - 3 tháng, con vật gầy yếu, giảm lượng sữa và có thể chết do kiệt sức.

#### b. Điều trị

Dùng các loại thuốc như: Berenil (Azidin), Imizol theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Iminaveto, hoà tan cả gói (2,36gam) vào 12,5 ml nước cất, tiêm bắp.

Tiêm thuốc trợ sức: Cafein hoặc long não nước; Vitamin Bcomplex; Vitamin C; truyền huyết thanh mặn ngọt đẳng trương: 1.000 ml/100 kg thể trọng để tăng thể trạng cho bò.

#### c. Phòng bệnh

Phòng trừ diệt ve trên thân gia súc, nền chuồng và bãi chăn bằng các loại hoá chất như Somicidin, tỉ lệ 1/800 phun trên thân gia súc và trên nền chuồng; Ectopor phun cục bộ vào gốc tai, khẩu đười, bẹn, háng và 4 gốc chân, những vùng ve bám nhiều. Dùng Hantox - spray hoặc Hectomin - 100.

Biện pháp tổng hợp: Kiểm tra máu toàn đàn. Cách ly con vật ốm để điều trị. Tiêm phòng định kỳ vào tháng 3 - 4 và tháng 9 - 10 để phòng bệnh trước mùa hè và mùa đông. Tiêm thuốc phòng nhiễm cho đàn bò mới nhập bằng thuốc trị ký sinh trùng đường máu, định kỳ 6 tháng/lần.

### 4. Bệnh giun đũa bê, nghé

#### a. Triệu chứng bệnh

Bê nghé gầy nhanh, niêm mạc nhợt nhạt, lông xơ xác, phân màu trắng, mùi thối khắm, ỉa chảy "vọt càn cầu", phân dính ở khuỷu chân. Khi nhiễm nặng, nghé bỏ ăn nằm lì, thờ yếu, đau bụng, nằm ngửa, đập chân lên phía bụng, sốt 40 - 41°C, lông xù, niêm mạc nhạt màu, mũi khô.

#### b. Điều trị

Dùng một trong các loại thuốc sau để tẩy giun đũa cho bê nghé:

- Levamisole: Liều 7,5mg/kg trọng lượng cho uống.

- Febendazole: Liều 7,5mg/kg trọng lượng cho uống. Hoặc dùng Piperazin, Tetramizole cho uống theo liều lượng của nhà sản xuất.

#### c. Phòng bệnh

- Tẩy giun định kỳ cho bê nghé vào 20 ngày tuổi, 1 tháng tuổi. Cho bê, nghé bú sữa đầu 6 giờ sau đẻ để tăng sức kháng. Tránh thay đổi thức ăn đột ngột.

- Thường xuyên quét dọn chuồng nuôi, thu gom phân rác thải và ủ phân diệt trứng giun sán.

### 5. Bệnh giun phổi bê, nghé

#### a. Triệu chứng

Bê nghé ho nhiều về đêm, khó thở, thở khò khè, thở gấp gây xẹp phổi, thiếu máu. Bê nghé dễ nhiễm bệnh kế phát, đặc biệt dễ nhiễm tụ huyết trùng. Bê nghé sốt, kèm theo đi ngoài, gầy còm, niêm mạc nhợt nhạt.

Khi nhiễm nặng: Có giun trưởng thành ở đường hô hấp trên, khí quản, cuống phổi, có khi thành từng búi.

#### b. Điều trị

Có thể dùng một trong các loại thuốc sau để tẩy giun đũa cho bê nghé: Levamisole, Ivermectin, Mebenvet, Tetramisol; dùng theo liều lượng hướng dẫn của nhà sản xuất. Chống nhiễm khuẩn kế phát, có thể dùng các loại kháng sinh Ampicilin: Kanamycine liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Chống khó thở: dùng Ephedrin hoặc Diaphilin. Tăng cường dinh dưỡng và trợ sức trợ lực cho bê nghé: Truyền tĩnh mạch bằng NaCl 0,9% hoặc Glucoz 5%. Liều lượng 1.000 ml/100 kg trọng lượng/ngày.

c. Phòng bệnh

Cho bê, nghé bú sữa đầu 6 giờ sau để để tăng sức kháng. Tránh thay đổi thức ăn đột ngột. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng trâu bò mẹ và bê nghé non.

Thường xuyên quét dọn chuồng nuôi, thu gom phân rác thải và ủ phân diệt trứng giun sán.

**6. Bệnh sán lá gan trâu, bò**

a. Triệu chứng

Trâu bò dưới 2 năm tuổi bệnh thường ở thể cấp tính, nhiễm nặng có thể chết. Thời gian ủ bệnh 20 - 25 ngày. Trâu, bò ăn kém, gầy yếu, suy nhược, thiếu máu, giảm sức cày kéo, giảm nhu động dạ dày ruột thời kỳ đầu, sau đó ỉa chảy dai dẳng, phân lỏng.

b. Điều trị:

Có thể dùng một trong các loại hóa dược: Cho uống Fasciolid: 1 ml/40 kg thể trọng, Fascioranida: 5 - 6 mg/kg thể trọng. Tolzan F (oxyclozanide Boli): 10 mg/kg thể trọng. Khi trâu bò sốt cao do nhiễm trùng kế phát, nên dùng kháng sinh để điều trị, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

c. Phòng bệnh

Định kỳ tẩy sán lá gan cho đàn trâu bò vào tháng 3 - 4 và tháng 9 - 10 hằng năm. Thường xuyên quét dọn chuồng nuôi, thu gom phân rác thải và ủ phân diệt trứng giun sán.

Lấp các ao tù, bãi lầy để hạn chế sự phát triển của ốc vật chủ trung gian. Nuôi vịt, ngan ở vùng đồng trũng để diệt ốc vật chủ trung gian. Phơi khô cỏ hoặc ủ trước khi cho trâu bò ăn. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng trâu bò, nhất là gia súc non. Phòng chống rét cho trâu, bò. □

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

# MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP Ở CÁ NUÔI LỒNG, BÈ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG, TRỊ

Những năm gần đây nghề nuôi cá trong lồng, bè tại một số tỉnh miền Bắc phát triển mạnh, đối tượng nuôi chủ yếu là cá lăng đen, cá rô phi, cá diêu hồng, cá trắm cỏ, cá chiên, cá ngạnh... Tuy nhiên, do mật độ cá thả tăng, hệ lụy từ vùng nuôi quá tải, kết hợp với sự biến động của thời tiết do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đã gây ra những thiệt hại không nhỏ cho người nuôi. Dịch bệnh xảy ra làm ảnh hưởng lớn đến sản lượng và năng suất cá nuôi, đặc biệt là trong giai đoạn chuyển mùa. Dưới đây, chúng tôi giới thiệu một số bệnh thường gặp trên cá nuôi lồng tại một số tỉnh phía Bắc, bà con có thể tham khảo để có giải pháp phòng, trị bệnh đạt hiệu quả cao hơn.

**1. Bệnh do vi - rút**

a. Bệnh do vi - rút KHV (Koi Herpesvirus)

- Đối tượng chính nhiễm bệnh: Cá chép và cá chép cảnh.

- Dấu hiệu bệnh: Cá thường nổi đầu, bơi tách đàn, mang bị tổn thương hoại tử có các đốm đỏ hoặc trắng, trên thân xuất hiện nhiều nốt xuất huyết, có các đốm

rộp phỏng, các cơ quan bên trong thường bị xuất huyết, bóng hơi sưng. Cá bị bệnh ở tất cả các giai đoạn, thường lây từ cá sang cá.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Mùa xuân, khi nhiệt độ nước dưới 25°C.

- Phương pháp chẩn đoán: Kỹ thuật PCR.

b. Bệnh do vi - rút SCV (Spring Viremia of Carp)

- Đối tượng chính nhiễm bệnh: cá chép và họ cá chép.

- Dấu hiệu bệnh: Cá có thể bị nhiễm bệnh ở các giai đoạn phát triển. Da cá thường có màu nhợt nhạt hoặc màu đỏ, xuất huyết trên da và các gốc vây. Mắt lồi, mang nhợt nhạt, thối mang hoặc các tia mang kết dính với nhau có màu đỏ không tự nhiên. Bụng chướng to, bóng hơi bị teo một ngăn.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Cuối mùa đông, đầu mùa xuân, khi nhiệt độ dưới 18°C.

- Phương pháp chẩn đoán: Kỹ thuật PCR.

c. Bệnh vi - rút trên cá trắm cỏ

- Đối tượng chính nhiễm bệnh: Cá trắm cỏ và cá trắm đen.



Cá chép bị bệnh vi - rút mùa xuân



Dấu hiệu đặc trưng cá trắm cỏ bị bệnh do vi - rút

- Dấu hiệu bệnh:

+ Dấu hiệu bên ngoài: Da cá màu tối sẫm, cá nổi lơ dờ trên tầng mặt. Khi bệnh nặng thì mất lồi, mang nhợt nhạt, nắp mang và vây xuất huyết. Tỷ lệ cá chết cao từ 80 - 100% sau 2 - 3 tuần xuất hiện bệnh. Trong mùa dịch, bệnh thường xuất hiện ở cá giống sớm hơn cá thịt, với vây đuôi chuyển màu đen, bề ngoài thân màu tối đen, hai bên cơ lưng có thể xuất hiện hai dải sọc màu trắng.

+ Dấu hiệu bên trong: Bóc da cá bệnh nhìn thấy các đốm hoặc đám cơ đỏ xuất huyết, bệnh nặng, cơ toàn thân xuất huyết đỏ tươi. Đây là dấu hiệu đặc trưng thường thấy của bệnh. Giải phẫu cơ quan

nội tạng nhận thấy: ruột xuất huyết tương đối rõ ràng, một phần ruột hoặc toàn bộ xuất huyết màu đỏ thẫm, thành ruột chắc chắn, không hoại tử.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Xuất hiện quanh năm nhưng nhiều nhất ở các tháng giao mùa.

- Biện pháp phòng bệnh: Sau mỗi vụ nuôi kéo lồng lên bờ vệ sinh lồng bằng cách quét vôi lên khung lồng, lồng lưới được ngâm trong nước vôi sau đó giặt sạch phơi khô. Cá giống thả vào lồng nuôi cần phải kiểm tra đầu vào để loại trừ cá nhiễm mầm bệnh vi - rút. Trong quá trình nuôi thường xuyên treo túi vôi hoặc viên TCCA hoặc BKD để khử trùng môi trường

nước và tiêu diệt mầm bệnh. Định kỳ hàng tháng cho cá ăn vitamin C hoặc bột tỏi để phòng bệnh và tăng sức đề kháng cho cá với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Cá bị bệnh chết cần phải được vớt lên nấu chín, hoặc tiêu hủy chôn với 1% vôi bột.

## 2. Bệnh do vi khuẩn *Aeromonas* spp gây ra

- Đối tượng nhiễm bệnh: Các loài cá nuôi nước ngọt, ở tất cả các giai đoạn phát triển.

- Dấu hiệu bệnh: Cá ăn ít, trên thân xuất hiện các đốm đỏ to nhỏ khác nhau, phát triển lớn thành các vết loét. Hai bên thân cá, nhất là vùng bụng bị xuất huyết, ứ máu đỏ bầm, vây dựng lên khô ráp, vây bị xơ rách, cụt, gốc vây xuất huyết, hậu môn viêm đỏ có dịch chảy ra. Khi giải phẫu nhận thấy gan, thận có biểu hiện nhũn mềm, màu sậm đen, xuất huyết, ruột không có thức ăn chứa đầy hơi, hoại tử có mùi tanh đặc trưng.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Bệnh xuất hiện quanh năm, xảy ra nhiều nhất vào các tháng giao mùa.

- Biện pháp phòng bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp.



Cá lã vàng và cá chiền bị bệnh do vi khuẩn *Aeromonas* spp



- Biện pháp trị bệnh: Hiệu quả nhất là dùng kháng sinh nhưng với điều kiện cá vừa mới bị bệnh chưa bỏ ăn, nếu cá đã chết nhiều thì việc trị bệnh hiệu quả không cao.

Trộn thuốc vào thức ăn (nếu cá vẫn còn sử dụng thức ăn) với liều lượng: Doxycycline 5 - 7 gam/100kg cá/ngày hoặc Florphenicol liều lượng 4 - 5 gam/100 kg cá/ăn liên tục 7 - 10 ngày kết hợp thêm vitamin C 3 - 5 g/100 kg cá bệnh/ăn liên tục 5 ngày. Chú ý: Phải dùng cho cá dùng kháng sinh trước 20 ngày thu hoạch.

### 3. Bệnh ký sinh trùng

#### a. Bệnh trùng bánh xe

- Đối tượng nhiễm bệnh: Hầu hết các loài cá nuôi nước ngọt, đặc biệt gây tác hại lớn ở giai đoạn cá hương và cá giống.

- Nơi ký sinh: Da, mang cá.

- Dấu hiệu bệnh: Do trùng ký sinh phá hủy các tơ mang khiến cá bị ngạt thở nên cá bơi lội không định hướng, nổi từng đàn lên mặt nước, một số con tách đàn bơi quanh bờ. Khi bệnh nặng, cá tiết nhiều nhớt màu trắng đục, mang bạc trắng.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Phổ biến nhất vào mùa xuân và đầu mùa hè.

- Biện pháp phòng bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp, không nuôi mật độ quá cao, thường xuyên treo túi vôi hoặc viên TCCA hoặc viên BKD trong lồng, mỗi ngày rử 4 - 5 lần để khử trùng môi trường nước và tiêu diệt mầm bệnh.

- Biện pháp trị bệnh: Tắm nước muối (NaCl) 2 - 3% trong 5 - 15 phút. Dùng sulphat đồng (CuSO<sub>4</sub>) tắm với nồng độ 3 - 5g/m<sup>3</sup> trong 5 - 15 phút hoặc treo túi thuốc trong lồng.



Phòng, trị tốt bệnh cho cá nuôi sẽ giúp bà con thu được hiệu quả cao

#### b. Bệnh sán lá đơn chủ

- Đối tượng nhiễm bệnh: Hầu hết các loài cá nước ngọt nuôi ở các giai đoạn, nghiêm trọng nhất đối với giai đoạn cá hương và cá giống.

- Nơi ký sinh: Da, mang, mắt cá.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Bệnh thường xuất hiện vào mùa xuân và mùa thu.

- Dấu hiệu bệnh: Sán lá đơn chủ ký sinh trên da, vây, đuôi và mang cá, chúng tiết men phá hủy tế bào, tổ chức da và mang, kích thích gây cho cá tiết nhiều nhớt tại vị trí sán ký sinh. Khi nhiễm bệnh do sán lá đơn chủ, cá ít hoạt động hoặc bơi lơ đãng, gầy yếu.

- Biện pháp phòng bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp.

-Biện pháp trị bệnh: Tắm nước muối (NaCl) 2 - 3% trong 5 - 15 phút. Dùng thuốc tím (KMnO<sub>4</sub>) hoặc Iodine tắm với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

#### c. Bệnh trùng mỏ neo

- Đối tượng nhiễm bệnh: Các loài cá nuôi nước ngọt, đặc biệt là cá mè.

- Nơi ký sinh: da, mang cá.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: mùa xuân, mùa thu và mùa đông.

- Dấu hiệu bệnh lý: Trùng mỏ neo thường ký sinh ở các gốc vây, hốc mắt, xoang miệng, da cá. Đầu trùng cắm sâu vào cơ cá, thân trùng lơ lửng trong nước gây hiện tượng sưng, tấy đỏ, chảy máu, cá yếu và chết. Do kích thước trùng lớn nên nhìn thấy rõ bằng mắt thường.

- Phòng, trị bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp. Trị bệnh dùng lá xoan bó thành từng bó treo vào lồng. Dùng thuốc tím (KMnO<sub>4</sub>) hoặc Iodine tắm với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất ghi trên bao bì sản phẩm.

#### d. Bệnh rận cá

- Đối tượng nhiễm bệnh: Hầu hết các loài cá nuôi nước ngọt.

- Nơi ký sinh: da, mang cá.

- Mùa vụ xuất hiện bệnh: Bệnh thường xuất hiện vào mùa xuân.

- Dấu hiệu bệnh lý: Cá ngứa ngáy vận động mạnh, bơi "cuồng dại", cường độ bắt mồi giảm. Có thể nghe tiếng lách tách ở lồng khi cá nhiễm bệnh. Rận cá kích thước lớn nên dễ dàng nhìn thấy được bằng mắt thường.

- Biện pháp phòng, trị bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp như trên. Trị bệnh, dùng KMnO<sub>4</sub> cho vào túi treo xung quanh trong lồng. □

BBT (gt)

# BỆNH TRẮNG ĐUÔI TRÊN TÔM CÀNG XANH

**B**ệnh trắng đuôi trên tôm càng xanh là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Bệnh có thể lây nhiễm ở tất cả các giai đoạn tôm nuôi. Trong các trại ương giống khi tôm nhiễm bệnh, tỷ lệ chết lên tới 100%.

## 1. Tác nhân gây bệnh

Bệnh trắng đuôi (WTD) hay bệnh trắng cơ thịt (WMDĐ) được định nghĩa là bệnh do vi - rút, do *Macrobrachium rosenbergii nodavirus* (MrNV) và có liên quan đến vi - rút siêu nhỏ (XSV). Chúng gây ra dạng trắng sữa trong ấu trùng/hậu ấu trùng, thiếu trùng giai đoạn đầu và gây ra các tỷ lệ tử vong lớn trong tôm càng nước ngọt *M.rosenbergii*.

Hai vi - rút *Macrobrachium rosenbergii nodavirus* (MrNV) và vi - rút siêu nhỏ (XSV) đã được tìm thấy có liên quan đến bệnh này. Vi - rút gây bệnh *Macrobrachium rosenbergii nodavirus* (MrNV) đã được xác định bằng phương pháp RT - PCR trong phòng thí nghiệm của TS Bonami.

## 2. Triệu chứng

Các dấu hiệu lâm sàng của bệnh bao gồm: lơ đờ, giảm ăn, phần cơ bụng chuyển sang mờ đục ở giai đoạn ấu trùng và ở tôm thương phẩm. Phần đục này dần lan rộng ra toàn thân và dẫn đến hoại tử phần đuôi khi tôm bị bệnh nặng. Đã có những trường hợp tôm bị bệnh nặng khi quan sát cho thấy hoàn toàn mất hẳn phần đuôi. Sự xuất hiện màu trắng đục ở phần đuôi là dấu hiệu lâm sàng nổi bật, do đó bệnh được đặt tên là bệnh trắng đuôi. Tỷ lệ chết là 100% sau 2 - 3 ngày kể từ ngày phát hiện các dấu hiệu lâm sàng.

Phần đầu ngực gia tăng kích thước lớn gấp đôi so với kích thước ban đầu. Dấu hiệu này đã được quan sát thấy ở tất cả tôm đã cảm nhiễm; bao gồm cả tôm còn sống lẫn tôm đã chết. Dấu hiệu lâm



Biểu hiện tôm bị bệnh trắng đuôi

sàng này cũng tương tự như bệnh Branchiostegite blister (BBD) hoặc "hội chứng sưng đầu". Khi mở giáp đầu ngực, có 2 bóng nước chứa đầy chất lỏng trên gan tụy và ở 2 bên. Trong các trại ương giống khi tôm nhiễm bệnh tỷ lệ chết lên tới 100%.

## 3. Chẩn đoán

a. Chẩn đoán bệnh bằng mô bệnh học: Các nhà khoa học đã tiến hành quan sát mô cơ, mô nội tạng của các con tôm bị đuôi trắng, kết quả cho thấy hoại tử đa ổ và xơ hóa cơ xương. Ngoài ra, basophilic và thể vùi đã được tìm thấy trong cơ vân, cơ quan bạch huyết và các mô liên kết. Tuy nhiên, mô bệnh học không phải là phương pháp hiệu quả trong việc xác định nguyên nhân gây bệnh.

b. Chẩn đoán bệnh bằng PCR: Trên thực tế, có rất nhiều nguyên nhân khiến tôm bị đục thân, trắng đuôi như do sự suy giảm chất lượng môi trường nước, sốc môi trường (đột ngột giảm nhiệt độ hoặc độ mặn) quá trình vận chuyển hoặc sang ao, Vibrio hay do vi - rút (IMNV, PvNV, MrNV). Do đó, để xác định chính xác tôm bị trắng đuôi do PvNV hay MrNV cần tiến hành các phương pháp chẩn đoán PCR.

### c. Phòng bệnh

- Hiện nay vẫn chưa có biện pháp điều trị bệnh. Không có

nguyên cứu nào được tiến hành trong kiểm soát và phòng ngừa WTD. Tuy nhiên, các biện pháp phòng ngừa thích hợp như theo dõi đàn giống và hậu ấu trùng, các thực hành quản lý tốt có thể giúp ngăn ngừa WTD trong các hệ thống chăn nuôi. Do vòng đời của *M.rosenbergii* là hoàn toàn đặt dưới các điều kiện được kiểm soát, đàn giống sạch bệnh (SPF) và hậu ấu trùng sạch bệnh có thể tạo ra được bằng cách theo dõi với các phương pháp chẩn đoán như áp dụng phản ứng chuỗi phân tử sử dụng enzyme giải mã đảo ngược và xét nghiệm hấp thụ miễn dịch liên kết enzyme.

- Người nuôi cần áp dụng nghiêm các biện pháp phòng bệnh trong suốt quá trình nuôi. Thường xuyên kiểm tra đuôi trắng cho tôm bố mẹ trước khi cho sinh sản.

- Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp: Lựa chọn nguồn tôm bố mẹ sạch bệnh; Xử lý, vệ sinh, diệt khuẩn ao nuôi trước mỗi vụ nuôi; Đảm bảo nguồn nước sạch cấp cho ao; Thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ môi trường nước, tránh cho ăn dư thừa; Bổ sung vitamin và khoáng chất cho tôm nuôi để tăng cường sức đề kháng; Quản lý tốt sức khỏe tôm, đặc biệt là sau cơn mưa. □

CỤC THỦY SẢN

# NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT TRONG CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG VỊT ĐẼ

**Ở** nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, nguồn sinh vật dưới nước như tôm, cá, ốc rất phong phú, thuận lợi cho chăn nuôi, chăn thả vịt. Đặc biệt, vùng đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng thường chăn nuôi vịt tập trung vào các thời kỳ sau thu hoạch lúa nhằm tận dụng lượng hạt rơi vãi. Đối với vịt đẻ, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng là vô cùng quan trọng vì chúng rất nhạy cảm với sự biến động về thức ăn, khí hậu, chuồng nuôi... Dưới đây, Bản tin Khuyến nông Việt Nam giới thiệu một số yêu cầu kỹ thuật chính trong chăn nuôi vịt đẻ.



Chăn nuôi vịt tập trung sau thu hoạch lúa giúp tận dụng được nguồn thức ăn

## 1. Chọn vịt đẻ

Tiến hành chọn vịt hậu bị ở độ tuổi thành thực (17 - 18 tuần), khoẻ mạnh, ngoại hình đẹp, đầu thẳng, chân chắc khoẻ, thanh, mắt sáng, nhanh nhẹn, đều con. Nếu nuôi để lấy trứng ấp thì phải chọn vịt trống với tỷ lệ 1 vịt trống cho 6 - 8 vịt mái.

## 2. Điều kiện nuôi dưỡng

Đối với vịt nuôi nhốt nên dùng thức ăn hỗn hợp, dạng bột, dạng viên hoặc dạng đậm đặc trộn thêm theo hướng dẫn. Giai đoạn vịt đẻ, lượng thức ăn bình quân là 130 - 150 g/con/ngày. Nên bố trí cho vịt ăn, uống ngoài sân để giữ cho chuồng nuôi sạch sẽ. Máng ăn, máng uống phải cọ rửa hàng ngày, tránh tổn động cận bẩn, thức ăn.

Đối với vịt nuôi thả, quy mô đàn không nên quá lớn và tùy thuộc vào khả năng đồng bãi, nhân công, phù hợp nhất là từ 100 - 120 con. Sau mỗi lần đi chăn về nếu thấy vịt còn đói thì cho ăn thêm, thức ăn bổ sung chủ yếu là thóc và môi tươi. Trong quá trình chăn thả cần theo dõi đàn vịt,

không để chúng tản mạn hoặc lạc quá xa đàn.

Với các loại thức ăn hỗn hợp cần bảo quản, kiểm tra kỹ trước khi cho vịt ăn, nếu bị mốc thì tuyệt đối không nên cho ăn vì gây ảnh hưởng lớn đến sản lượng trứng cũng như sức sinh sản của vịt. Cần kiểm chứng chất lượng thức ăn thường xuyên bằng cách theo dõi số lượng, kích cỡ trứng. Vịt cũng rất kén chọn thức ăn, đặc biệt thông qua mùi vị thức ăn.

## 3. Ánh sáng và chế độ chiếu sáng

Gia cầm nói chung và vịt nói riêng rất mẫn cảm với ánh sáng, độ dài chiếu sáng trong ngày ở giai đoạn đẻ. Chế độ chiếu sáng hợp lý có thể nâng tỷ lệ đẻ của vịt lên 5 - 10%.

Đối với vịt nuôi nhốt ở gia đình có điều kiện nên chiếu sáng thêm cho vịt, cụ thể như sau: khi vịt được 16 tuần tuổi chiếu sáng cho vịt mỗi ngày 1 giờ (ngoài ánh sáng tự nhiên). Sau đó, cứ mỗi tuần lại tăng thêm 1 giờ chiếu sáng cho đến khi tổng thời gian chiếu sáng trong ngày (ánh sáng tự nhiên và ánh sáng đèn) đạt 17 - 18 giờ/ngày

thì dừng lại và cố định cho đến khi loại thải.

Chú ý: không được thay đổi, rút bớt giờ chiếu sáng trong thời gian vịt đẻ. Nên kéo dài thời gian chiếu sáng vào buổi tối khi vịt vào hết chuồng hoặc sáng sớm khi vịt chưa ra ngoài.

## 4. Thu nhặt và bảo quản trứng

Sản phẩm chính của vịt đẻ chính là trứng, vì vậy việc thu nhặt, bảo quản tốt sẽ làm tăng thu nhập cho người chăn nuôi, giảm bớt sự lãng phí.

Vịt thường đẻ vào ban đêm nên phải thu nhặt trứng sớm vào lúc 6 - 7 giờ sáng để trứng không bị bẩn hoặc dập vỡ. Trứng thu nhặt phải xếp vào khay hay giỏ, để nơi cao ráo, thoáng mát sẽ giữ cho trứng tươi lâu hơn.

Nếu là trứng ấp phải chuyển vào ấp trong vòng 5 ngày kể từ khi vịt đẻ. Trứng trước khi đưa vào ấp phải kiểm tra ngoại hình, khử trùng bằng dung dịch thuốc sát trùng nồng độ thích hợp. □

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

### NHÀ VƯỜN TẮT BẬT VỤ HOA TẾT, DỰ BÁO GIÁ ỔN ĐỊNH

Những nhà vườn trồng hoa trên khắp cả nước đang tắt bật chăm bón để chuẩn bị vụ hoa Tết 2024 chất lượng, đa dạng mẫu mã phục vụ nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng. Vụ hoa Tết năm nay được nhận định sẽ ít có sự biến động về giá, các loại hoa quen thuộc, dễ bán được nhà vườn lựa chọn sản xuất nhiều.

Đáng chú ý, giá vật tư đầu vào như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chậu cây... hiện nằm ở mức ổn định, không tăng quá nhiều so với năm trước nên các nhà vườn trồng hoa kỳ vọng, giá bán hoa các loại trong dịp Tết Nguyên đán 2024 sẽ giữ ở mức tương đương năm trước. Cùng với chất lượng hoa được nâng cao sẽ là yếu tố quan trọng trong việc kéo sức mua của người tiêu dùng, tạo nên vụ hoa Tết nhộn nhịp và bội thu.

Dự báo lượng khách có nhu cầu trưng hoa, cây cảnh trong dịp Tết Nguyên đán năm nay có khả năng giảm. Mỗi nhà vườn, mỗi địa phương đang tìm cách thích ứng với những biến động của thị trường.

Vtv.vn

### QUÝT HỒNG LAI VUNG - ĐỒNG THÁP VÀO VỤ TẾT

Theo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lai Vung, toàn huyện có hơn 225 ha quýt hồng, trong đó, có 193 ha canh tác phục vụ Tết.

Vụ quýt Tết năm nay, dự kiến cung ứng cho thị trường hơn 4.000 tấn trái. Để giúp nông dân trên địa bàn sản xuất quýt theo hướng bền vững, ngành nông nghiệp thường xuyên cử cán bộ đến thăm vườn để kịp thời có những khuyến cáo phù hợp trong canh tác. Đặc biệt, các diện tích trồng quýt hồng Lai Vung đã được cấp mã số vùng trồng, được Cục Sở hữu trí tuệ cấp nhãn hiệu hàng hóa Quýt hồng Lai Vung trong vòng 10 năm.

Ông Huỳnh Minh Trí - Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lai Vung, cho biết trong thời gian tới, huyện tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng liên kết, an toàn, giảm chi phí, nâng cao chất lượng, tăng lợi nhuận, giữ vững thương hiệu quýt hồng Lai Vung.

Baodongthap.vn

## THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

### DỰ BÁO SẢN LƯỢNG CÁ TRA NĂM 2024 TĂNG 2,8%

Cục Thủy sản dự báo, sản lượng cá tra năm 2024 tăng 2,8% so với năm 2023. Sản lượng thu hoạch trong 2 quý đầu năm 2024 dự báo không cao như kỳ vọng. Tuy nhiên, sản lượng cá tra dự kiến thu hoạch trong quý I, II/2024 vẫn đáp ứng đủ nhu cầu cho chế biến, xuất khẩu.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Phùng Đức Tiến cho biết: Mục tiêu năm 2024, dự kiến diện tích thả nuôi cá tra đạt 5.700 ha, sản lượng cá tra thương phẩm dự kiến đạt 1,7 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 2 tỷ USD.

Để đạt được kết quả trên, cần thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án, nhiệm vụ nghiên cứu về chọn tạo các tính trạng cá tra theo nhu cầu thị trường. Kiểm soát chặt chẽ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống cá tra và xử lý nghiêm trường hợp không tuân thủ quy định. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong nhập khẩu, sản xuất, lưu thông, sử dụng kháng sinh nguyên liệu, sử dụng thuốc thú y, chế phẩm xử lý cải tạo môi trường.

TTXVN

### VIỆT NAM TĂNG HỢP TÁC XUẤT KHẨU GẠO VỚI THÁI LAN, PHILIPPINES

Gặp người đồng cấp Srettha Thavisin nhân dự Hội nghị cấp cao ASEAN - Nhật Bản, ngày 17/12, tại Tokyo, Nhật Bản, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhất trí Việt Nam - Thái Lan sẽ sớm đưa kim ngạch thương mại song phương sớm đạt mục tiêu 25 tỷ USD. Hai nước cũng đưa ra chính sách tạo thuận lợi hơn nữa cho thị trường hàng hóa và tăng hợp tác các lĩnh vực thể mạnh như xuất khẩu gạo. Thái Lan hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam trong ASEAN, với kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2022 là 21,5 tỷ USD. Nước này cũng là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ 9 tại Việt Nam.

Gạo cũng là mặt hàng được Thủ tướng Phạm Minh Chính và Tổng thống Philippines Ferdinand Romualdez Marcos nhất trí tăng hợp tác thời gian tới, khi gặp bên lề Hội nghị cấp cao 50 năm ASEAN - Nhật Bản. Việc này nhằm đảm bảo an ninh lương thực khu vực và toàn cầu. Philippines hiện là quốc gia nhập nhiều gạo Việt Nam nhất, với kim ngạch 2,4 triệu tấn sau 9 tháng 2023, tương đương 1,5 tỷ USD.

Vnexpress.net